TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc ninh, ngày 05 tháng 05 năm 2023

THƯ MỜI HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-1

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 69-1 trân trọng kính mời Quý vị cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thông tin cụ thể như sau:

1. Thời gian tổ chức Đại hội: 8 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 05 năm 2023.

2. Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 7, Tòa nhà LILAMA 69-1, số 17 Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

3. Nội dung Đại hội

Phần 1: Thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Lấy ý kiến Cổ đông

3.1. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Hội đồng quản trị.

3.2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 của Ban điều hành.

3.3. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Ban kiểm soát.

3.4. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2022.

3.5. Phương án tái cấu trúc tài sản Công ty.

3.6. Báo cáo kết quả chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 và phương án chi trả năm 2023 cho các thành viên HĐQT; Ban Tổng Giám đốc; Ban kiểm soát; Thư ký HĐQT.

3.7. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023.

Phần 2: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026

4. Điều kiện tham dự Đại hội

4.1.Tất cả cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần LILAMA 69-1 theo danh sách của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt đến 17 giờ 00 phút ngày 04/05/2023.

4.2. Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, quý Cổ đông vui lòng đăng ký dự họp trước ngày 25/05/2023 với Phòng tài chính kế toán (hoặc ủy quyền cho người khác) theo cách sau:

- Gửi phiếu đăng ký hoặc giấy ủy quyền qua Fax:02233820584/email đến địa chỉ minhtam@lilama69-1.com.vn/điện thoại đến số 0946.547.888 (người liên hệ: Ngô Minh Tâm).

NGÔ MINH TÂM

Digitally signed by NGÔ MINH TÂM
DN: cn=NGÔ MINH TÂM c=VN o=CÔNG TY C° PHôN LILAMA 69-1. Reason: I am the author of this document Location: Date: 2023-05-05 11:15+07:00

Để có Phiếu đăng ký, Giấy ủy quyền (theo mẫu) và tài liệu Đại hội, xin mời quí vị download tại website của công ty: www.lilama69-1.com.vn

4.3. Quý vị tới dự họp phải mang theo CMTND hoặc Hộ chiếu để làm thủ tục dự họp.

4.4. Quý vị cổ đông dự họp tự chịu mọi chi phí đi lại khi tham dự Đại hội.

Rất mong các quý vị cổ đông đăng ký tham dự Đại hội theo đúng thời gian quy định nêu trên để Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Ban điều hành;*
- *Ban kiểm soát;*
- *Lưu: HĐQT;*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1 TP. BẮC NINH - T. BẮC NINH

Phạm Đình San

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

Thời gian Đại hội: Ngày 29 tháng 05 năm 2023 (Thứ Hai)
Địa điểm: Hội trường tầng 7, Trụ sở chính Công ty Cổ phần LILAMA 69-1
Số 17 Đường Lý Thái Tổ - P. Suối Hoa - TP Bắc Ninh
Nội dung chương trình:

Stt	Nội dung	Thời gian
1	**Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông** 1.1. Đón tiếp, kiểm tra tư cách, lập danh sách cổ đông có mặt. 1.2. Phát tài liệu, phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết cho cổ đông.	**7:30 - 8:00**
2	**Khai mạc Đại hội** 2.1. Ban tổ chức khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời. 2.2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thông qua Đoàn thư ký, Ban kiểm phiếu, mời Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký lên làm việc. 2.3. Thông qua quy chế ĐHĐCĐ, Thể lệ biểu quyết tại Đại hội 2.4. Thông qua Biên bản thẩm tra tư cách Cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.	**8:00 -8:20**
3	**Thông qua chương trình làm việc** 3.1. Đại hội biểu quyết, thông qua nội dung, chương trình làm việc	**8:20 - 8:30**
4	**Các nội dung làm việc**	
	Phần 1: Thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Lấy ý kiến Cổ đông: 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023. 2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023. 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023. 4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 (Báo cáo tóm tắt). 5. Phương án tái cơ cấu tài sản Công ty; 6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023. 7. Tờ trình phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và phương án kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023. 8. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có). ***Các cổ đông thảo luận về các nội dung nêu trên, Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm soát và thành viên có liên quan giải trình các ý kiến của Cổ đông (nếu có).***	**8:30 - 10:15**
	Phần 2: Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.	**10:15 - 10:40**

Stt	Nội dung	Thời gian
	2. Thông qua danh sách bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát. 3. Ban Kiểm phiếu công bố thể lệ bầu cử	
	Phần 3: Cổ đông ghi và bỏ phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội; bỏ phiếu bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.	**10:40 - 11:00**
5	Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc.	**11:00 - 11:30**
6	Báo cáo và thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết.	**11:30 - 11:45**
7	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.	**11:45 - 12:00**
8	Tuyên bố bế mạc Đại hội.	**12:00**

***Lưu ý**: Tất cả các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên Website của Công ty*

Website: www.lilama69-1.com.vn

Quý cổ đông có thể tải tài liệu từ địa chỉ này.

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng 05 năm 2023

DỰ THẢO

QUY CHẾ
Làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Điều 1: Mục đích

Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ đúng theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội thành công.

Điều 2: Thẩm tra tư cách cổ đông

Tất cả các cổ đông hoặc người được ủy quyền đều được thẩm tra để xác định đủ điều kiện tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

* Cổ đông sở hữu cổ phần của công ty theo danh sách được Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt đến hết ngày 04 tháng 05 năm 2023 hoặc Người được ủy quyền đã gửi Phiếu đăng ký hoặc Giấy ủy quyền tham dự đến Ban tổ chức trước ngày 24 tháng 05 năm 2023.

* Cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải xuất trình CMND/hộ chiếu cho Ban tổ chức Đại hội, sau đó ký xác nhận vào Bản danh sách cổ đông, nhận Phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết và tài liệu khác (nếu có).

* Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba, Ban tổ chức không chấp nhận người được ủy quyền thứ ba tham dự Đại hội

Điều 3: Nội quy trong Đại hội

3.1. *Về đảm bảo an ninh trật tự cho Đại hội*

Tất cả cổ đông hoặc Người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải tuân thủ theo những quy định sau đây:

* Ăn mặc chỉnh tề, lịch sự và ứng xử văn minh.

* Tắt hoặc để điện thoại di động ở chế độ rung trước khi Đại hội bắt đầu làm việc, Cổ đông muốn trao đổi qua điện thoại (nếu thật cần thiết) xin mời ra bên ngoài hội trường.

* Ngồi đúng vị trí trong khu vực hội trường do Ban tổ chức Đại hội chỉ định.

* Không hút thuốc lá, nói chuyện riêng trong thời gian Đại hội làm việc.

* Nghiêm cấm mọi hành vi gây rối hoặc cản trở trái phép công việc của Đại hội.

3.2. *Về thực hiện "Quyền của cổ đông" tại Đại hội*

Tất cả cổ đông hoặc Người được ủy quyền tham dự Đại hội đều được tham gia vào các vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội và trong phạm vi quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, cụ thể như sau:

* Phát biểu thảo luận tại Đại hội:

- Cổ đông chỉ được tham gia thảo luận những vấn đề có trong nội dung của chương trình đã được Đại hội thông qua. Cách thức phát biểu ngắn gọn, tập trung vào vấn đề trọng tâm cần thảo luận.

- Khi muốn tham gia phát biểu ý kiến thảo luận, cổ đông phải đăng ký và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch, chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký.

- Ý kiến phát biểu của mỗi cổ đông về một nội dung của Đại hội, thời gian không được quá 5 phút, nội dung phát biểu không được trùng với ý kiến của cổ đông khác đã phát biểu trước đó.

* Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội:

- Tất cả cổ đông thực hiện quyền biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội theo đúng quy định tại Bản thể lệ biểu quyết đã được Đại hội thông qua.

- Cổ đông chỉ được dùng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành để thực hiện quyền biểu quyết của mình, không biểu quyết thay cho cổ đông khác.

3.3. *Về trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tọa*

* Chủ tọa điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, tuân thủ đúng các thể lệ và quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, mọi quyết định của chủ tọa phải theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

* Chủ tọa hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự và các vấn đề khác có liên quan trong suốt quá trình làm việc của Đại hội.

* Chủ tọa chỉ định Tổng Giám đốc và các thành viên HĐQT giải trình hoặc trực tiếp giải trình, giải đáp các ý kiến chính đáng của cổ đông về những vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT hoặc Ban điều hành.

* Chủ tọa có quyền yêu cầu cổ đông dừng phát biểu trong trường hợp ý kiến phát biểu của cổ đông quá dài, không đúng trọng tâm hoặc phát biểu thiếu tinh thần xây dựng.

3.4. *Về trách nhiệm của thư ký Đại hội*

* Ghi chép đầy đủ trung thực mọi nội dung, diễn biến của Đại hội, đặc biệt là những vấn đề đã được cổ đông thảo luận biểu quyết thông qua.

* Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp để thông qua tại Đại hội.

3.5. *Về trách nhiệm của Ban kiểm phiếu*

* Phát phiếu, thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu một cách công bằng trung thực tuân thủ đúng theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và thể lệ biểu quyết đã được Đại hội thông qua.

* Xác định chính xác, đầy đủ kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội để báo cáo với đoàn Chủ tịch và công bố công khai trước Đại hội.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, đề nghị Đại hội cho ý kiến và biểu quyết thông qua làm cơ sở điều hành Đại hội.

Bắc ninh, ngày tháng 05 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, tất cả cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đều có quyền biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội; mỗi cổ phần bằng 01 Phiếu biểu quyết. Cổ đông dự Đại hội không được sử dụng Thẻ biểu quyết của mình để biểu quyết thay cho cổ đông khác. Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội được thực hiện bằng hai hình thức như sau:

I. Hình thức biểu quyết trực tiếp bằng giơ Thẻ biểu quyết

Mỗi cổ đông dự Đại hội được ban tổ chức phát một Thẻ biểu quyết màu **Hồng**. Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty, trên Thẻ biểu quyết có ghi tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

Cổ đông dùng thẻ biểu quyết để thông qua các nội dung theo đề nghị của Ban tổ chức và Đoàn Chủ tịch.

II. Hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

1. Bỏ phiếu thông qua các báo cáo tại Đại hội

Mỗi cổ đông dự Đại hội được ban tổ chức phát một Phiếu biểu quyết màu **Trắng**; Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty, trên Phiếu biểu quyết có ghi tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

Cổ đông dùng Phiếu biểu quyết để thông qua các nội dung sau:

1.1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;

1.2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023;

1.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;

1.4. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2022.

1.5. Phương án tái cấu trúc tài sản Công ty;

1.6. Kết quả chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 và phương án chi trả năm 2023 cho các thành viên HĐQT; Ban Tổng giám đốc; Ban kiểm soát; Thư ký HĐQT.

1.7. Ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023;

Mỗi nội dung nêu trên có ba (03) ý kiến biểu quyết tương ứng với ba (03) cột: ***Đồng ý, Không đồng ý và Ý kiến khác.*** Cổ đông biểu quyết theo ý kiến nào cho từng nội dung cụ thể thì đánh dấu "X" vào cột tương ứng với ý kiến biểu quyết của mình.

* Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu do ban tổ chức Đại hội phát hành, ghi rõ các nội dung cần biểu quyết và được đóng dấu của Công ty;

* Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:

- Phiếu biểu quyết không do Ban tổ chức phát hành;

- Phiếu biểu quyết để trắng (không biểu quyết cho nội dung nào), hoặc đánh dấu "X" vào hai hoặc ba cột;

- Phiếu biểu quyết tẩy xóa, rách nát.

III. Kiểm phiếu và công bố kết quả

1. Kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng giơ thẻ

a. Nếu tất cả cổ đông dự họp giơ Thẻ biểu quyết thống nhất theo một ý kiến cho nội dung nào đó, như vậy đồng nghĩa là nội dung đó được Đại hội thông qua; Ban kiểm phiếu sẽ không thu thẻ biểu quyết để kiểm phiếu.

b. Nếu một nội dung nào đó mà các cổ đông dự họp biểu quyết với hai hoặc ba ý kiến khác nhau; Ban kiểm phiếu sẽ chỉ thu thẻ biểu quyết của ý kiến có số thẻ biểu quyết ít hơn để kiểm phiếu. Căn cứ vào kết quả tỷ lệ biểu quyết đồng ý sẽ xác định nội dung đó có được Đại hội thông qua hay không.

2. Kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành phát và thu Phiếu biểu quyết trước sự chứng kiến của các cổ đông dự họp;

- Ngay sau khi các cổ đông hoàn thành việc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện việc kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát đương nhiệm;

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu do Ban tổ chức chuẩn bị sẵn với nội dung theo đúng quy định hiện hành;

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp tại Đại hội tán thành.

- Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

IV. Xử lý khiếu nại về biểu quyết

Những khiếu nại của cổ đông liên quan đến kết quả biểu quyết sẽ do Đoàn chủ tịch giải quyết ngay tại Đại hội.

Trên đây là thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, xin thông báo để các Cổ đông nắm rõ và thực hiện.

Bắc ninh, ngày tháng 5 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc ninh, ngày tháng 05 năm 2023

DỰ THẢO

THỂ LỆ BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 - 2026 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tất cả cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đều có quyền bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát. Cổ đông đã đến tham dự Đại hội không được bầu cử thay cho cổ đông khác hoặc nhờ cổ đông khác thực hiện quyền bầu cử của mình.

I. Cách thức bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Sau khi Đại hội thống nhất thông qua danh sách các ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026, Đại hội sẽ tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Việc bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát được tiến hành công khai tại Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu kín và thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Phiếu bầu thành viên HĐQT có màu Xanh Da Trời; Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát có màu Xanh Lá Cây, trên phiếu có ghi danh sách ứng viên và các nội dung cần thiết khác.

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu bổ sung làm thành viên HĐQT hoặc bầu bổ sung làm thành viên Ban kiểm soát.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A có số cổ phần sở hữu là 1.000 CP; như vậy cổ đông Nguyễn Văn A có tổng số phiếu bầu:

- Khi bầu bổ sung thành viên HĐQT là: 1.000 x 2 = 2.000 Phiếu;
- Khi bầu bổ sung thành viên BKS là: 1.000 x 2 = 2.000 Phiếu.

2. Cổ đông được quyền dồn hết hoặc một phần tổng số Phiếu bầu của mình để bầu cho một hoặc một số ứng viên trong danh sách bầu; nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được lớn hơn Tổng số Phiếu bầu của cổ đông.

* *Ví dụ 1:* Trong danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT, có 02 ứng viên

Cổ đông Nguyễn Văn A có 1.000 CP x 2 = 2.000 Phiếu bầu, như vậy cổ đông Nguyễn Văn A sẽ bầu như sau:

TT	Họ và Tên ứng viên	Số Phiếu bầu
1	Nguyễn Văn Một	1.000
2	Nguyễn Văn Hai	1.000
	Tổng cộng:	**2.000**

hoặc

TT	Họ và Tên ứng viên	Số Phiếu bầu
1	Nguyễn Văn Một	1.500
2	Nguyễn Văn Hai	500
	Tổng cộng:	**2.000**

* *Ví dụ 2:* Trong danh sách bầu Ban kiểm soát, có 02 ứng viên

Cổ đông Nguyễn Văn A có 1.000 CP x 2 = 2.000 Phiếu bầu, như vậy cổ đông Nguyễn Văn A sẽ bầu như sau:

TT	Họ và Tên ứng viên	Số Phiếu bầu
1	Nguyễn Văn Một	1.000
2	Nguyễn Văn Hai	1.000
	Tổng cộng:	**2.000**

hoặc

TT	Họ và Tên ứng viên	Số Phiếu bầu
1	Nguyễn Văn Một	2.000
2	Nguyễn Văn Hai	0
	Tổng cộng:	**2.000**

3. Quy định về tính hợp lệ và không hợp lệ trong bầu cử:

* Phiếu bầu cử hợp lệ là:

- Phiếu do ban tổ chức Đại hội phát hành, ghi rõ các nội dung cần biểu quyết và được đóng dấu của Công ty;

- Bầu đúng ứng viên trong danh sách bầu cử được Đại hội thông qua.

- Có ứng viên được bầu và bầu không quá số lượng cần bầu.

- Tổng quyền bầu cử cho các ứng viên không lớn hơn tổng quyền bầu cử in trên phiếu bầu.

* Phiếu bầu không hợp lệ là:

- Phiếu không do Ban tổ chức phát hành;

- Phiếu để trắng (không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách bầu cử),

- Bầu với tổng số Phiếu bầu nhiều hơn tổng số Phiếu có quyền bầu của cổ đông;

- Bầu người ngoài danh sách bầu cử được Đại hội thông qua.

- Bầu quá số lượng ứng viên cần bầu.

- Phiếu bầu tẩy xóa, rách nát.

4. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát phải đạt được số phiếu hợp lệ tương ứng với ít nhất 1 quyền bầu cử của tất cả cổ đông có quyền dự họp và được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số thành viên được bầu bổ sung.

Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó có phải bầu lại để chọn ra số còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu bầu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

II. Kiểm phiếu và công bố kết quả

- Ban kiểm phiếu tiến hành phát và thu Phiếu bầu trước sự chứng kiến của các cổ đông dự họp;

- Ngay sau khi các cổ đông hoàn thành việc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện việc kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát đương nhiệm;

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu do Ban tổ chức chuẩn bị sẵn với nội dung theo đúng quy định hiện hành;

- Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

III. Xử lý khiếu nại về biểu quyết

Những khiếu nại của cổ đông liên quan đến kết quả bầu cử sẽ do Đoàn Chủ tịch giải quyết ngay tại Đại hội.

Trên đây là thể lệ bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026, xin thông báo để các cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nắm rõ và thực hiện.

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng 05 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 năm 2022 ngày 21/4/2022.

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-1, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022:

Bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 gặp rất nhiều khó khăn về tài chính, việc làm, nguồn nhân lực... Doanh thu của năm vẫn dựa vào 3 lĩnh vực kinh doanh chủ yếu: lắp đặt, gia công chế tạo cơ khí, sửa chữa, bảo dưỡng các công trình công nghiệp. Tuy nhiên, sự sụt giảm doanh thu trong năm cùng với các yếu tố suy giảm kinh tế, hạn chế trong công tác quản lý đã khiến các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của năm 2022 không đạt kế hoạch đề ra, cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch theo NQ ĐHCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	650.000	411.885	63,36
2	Lợi nhuận trước thuế	3.000	-73.984	
3	Nộp ngân sách nhà nước (số phải nộp)	13.500	9.390	69,55
4	Tổng quỹ lương	234.000	135.464	57,89
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	10.5	11.25	107,14
6	Đầu tư phát triển	3.500	0	0

2. Đánh giá chung kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2022

a) Thuận lợi

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo từ phía Tổng công ty lắp máy Việt Nam. Đồng thời, ngoài một số phần việc được chuyển tiếp từ năm 2021 sang năm 2022, Công ty vẫn duy trì được mối quan hệ tốt với một số khách hàng, do đó, Công ty nhận được sự giúp đỡ của một số đối tác như TVC, Tân Phát... nên Công ty vẫn ký được một số hợp đồng trong năm 2022 để thực hiện trong năm 2023 như: Nhà máy đốt rác phát điện Thăng Long và một số hợp đồng nhỏ khác.

Bên cạnh lĩnh vực lắp đặt, lĩnh vực sửa chữa bảo dưỡng trong nước và gia công chế tạo cơ khí xuất khẩu vẫn duy trì được một lượng doanh thu đáng kể, giải quyết được việc làm cho một bộ phận người lao động trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

b) Khó khăn

Khó khăn lớn nhất trong năm 2022 của Công ty là khó khăn về tài chính, việc sản xuất kinh doanh kém hiệu quả tại một số dự án đã làm cho nguồn lực tài chính của Công ty suy giảm nghiêm trọng, thiếu hụt dòng tiền để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, việc thực hiện chi trả nợ nhà cung cấp, nợ thuế, nợ bảo hiểm, nợ vay tại các tổ chức tín dụng không thực hiện đúng thời hạn dẫn đến nợ quá hạn, phải chịu lãi quá hạn... Vì vậy, từ tháng 5/2022, các khoản vay, nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn của Công ty tại các tổ chức tín dụng đã phát sinh thành nợ quá hạn đến nay đã chuyển thành nợ nhóm 5, kể từ đó Công ty không thể vay vốn được các ngân hàng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, việc này dẫn đến Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD của năm 2022 do ĐHĐCĐ thường niên đề ra.

Trong công tác triển khai thực hiện hợp đồng kinh tế Công ty gặp rất nhiều khó khăn về việc đáp ứng các nguồn lực thi công cho các đơn vị thực hiện: Thiếu nguồn nhân lực, thiếu máy móc phương tiện dụng cụ thi công, thiếu vật tư phục vụ cho công việc. Các máy móc phương tiện hiện có của Công ty tuổi đời cao, hư hỏng nhiều. Công ty gặp khó khăn về tài chính nên các nhà thầu phụ, nhà cung cấp không thực hiện việc cung ứng dẫn tới hoạt động SXKD tại các dự án không đảm bảo năng suất và hiệu quả, nhiều hợp đồng/dự án bị đình trệ. Trong năm qua, có một số dự án Tổng công ty Lắp máy Việt Nam phải đứng ra chi trả trực tiếp lương cho người lao động, các đơn vị thầu phụ; chi phí cho nhà cung cấp để duy trì công việc như dự án Nhiệt điện Vân Phong 1, Nhiệt điện Thái Bình 2, Hóa dầu Long Sơn.

Công ty thường xuyên nợ, chậm chi trả lương cho người lao động có những thời điểm Công ty còn nợ trên 05 tháng lương tùy theo các đơn vị dẫn đến tình trạng người lao động bỏ việc và mất lòng tin vào Công ty. Lực lượng lao động có tay nghề rời bỏ Công ty ngày càng nhiều, Công ty thường xuyên phải tuyển dụng mới hoặc thuê đơn vị cung cấp nhân lực với đơn giá cao và tay nghề yếu làm giảm năng suất lao động giảm hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh. Thậm chí, tại

một số dự án người lao động đã đình công không làm việc, khiếu kiện lên các đối tác làm ảnh hưởng rất lớn đến uy tín của Công ty với đối tác.

Trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm, do tình hình tài chính khó khăn, năng lực thi công giảm sút, uy tín của Công ty với một số đối tác, khách hàng cũng bị suy giảm nên Công ty bị hạn chế rất nhiều trong công tác tiếp thị, đấu thầu. Công ty không có khả năng thực hiện được các hợp đồng có quy mô lớn như trước đây, một số dự án Công ty đã và đang tiếp cận, đấu thầu đều nhận được đánh giá không tốt về nguồn lực tài chính để thực hiện dự án. Vì vậy, đối tác tìm kiếm các nhà thầu có năng lực tài chính tốt hơn để đàm phán thực hiện công việc mặc dù giá cháo thầu của Công ty rất cạnh tranh. Năm 2022, Công ty chỉ ký được có 01 hợp đồng thi công xây lắp mới đó là dự án nhiệt điện Đốt rác Thăng Long tại huyện Quế Võ - Tỉnh Bắc Ninh, với giá trị hợp đồng hơn 40 tỷ đồng và một số hợp đồng sửa chữa, bảo dưỡng với với các khách hàng truyền thống như Nhiệt điện Cẩm Phả, Nhiệt điện Nghi Sơn, Nhiệt điện Na Dương với tổng giá trị khoảng 45 tỷ đồng.

3. Về công tác đầu tư

3.1. Đầu tư xây dựng cơ bản. máy máy móc thiết bị thi công:

Kế hoạch đầu tư năm 2022 của công ty là 3,5 tỷ đồng, tuy nhiên, do tình hình tài chính của Công ty khó khăn và tình hình sản xuất kinh doanh bị thu hẹp nên trong năm 2022, Công ty không thực hiện đầu tư theo kế hoạch đề ra.

3.2. Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:

Tính đến ngày 31/12/2022, Công ty còn đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp với 02 dự án, tổng giá trị đầu tư là: 949.851.200 đồng, cụ thể:

- Tại Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi: Giá trị vốn góp là 300 triệu đồng nhằm thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Hùng Lợi. Hiện nay dự án này đã dừng không triển khai. Do đó, không có khả năng thoái vốn (LILAMA 69-1 đã trích lập dự phòng toàn bộ 300 triệu đồng góp vốn tại công ty này).

- Tại Công ty LILAMA SOUTH EAST ASIA SDN BHD: có địa chỉ tại Vương quốc Brunei. Giá trị vốn góp của LILAMA69-1 là 649.851.200 đồng. Công ty đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2020 và việc hoạt động sản xuất kinh doanh này đã có hiệu quả. Trong quý II/2022, Công ty nhận được cổ tức của cả năm 2020 và năm 2021 với tổng số tiền là 252.704.430 đồng.

4. Về công tác triển khai Đề án tái cấu trúc Công ty

Trong năm 2022, do tình hình sản xuất kinh doanh không tốt và do tình hình suy thoái kinh tế nói chung, Công ty chưa tìm được nhà đầu tư để thực hiện thoái vốn, giảm tỷ lệ vốn của Tổng công ty từ 41,1% xuống còn 36% vốn điều lệ theo kế hoạch đề ra.

Ngoài ra, việc sửa đổi đề án Tái cấu trúc của Tổng công ty lắp máy Việt Nam chậm được phê duyệt cũng làm Công ty lúng túng trong việc xây dựng định hướng, chiến lược dài hạn.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Phạm Đình San	Chủ tịch HĐQT	15/15	100	Bầu ngày 28/4/2021
2	Ông Cao Đài	Phó chủ tịch HĐQT	05/15	33	
3	Ông Phạm Thế Kiên	Thành viên	15/15	100	
4	Ông Lê Việt Bắc	Thành viên	15/15	100	
5	Ông Nguyễn Văn Đạt	Thành viên	5/15	33	Miễn nhiệm ngày 21/4/2022
6	Ông Ngô Minh Tâm	Thành viên	10/15	67	Bầu ngày 21/4/2022

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã tổ chức 15 kỳ họp tập trung và 12 cuộc họp bằng hình thấy lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết những vấn đề sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng thường xuyên mời toàn bộ các thành viên của Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tham dự để cùng nắm bắt được tình hình và đưa ra các ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị cân nhắc, xem xét một cách khách quan, dân chủ, cẩn trọng trước khi ban hành Nghị quyết/Quyết định. Những vấn đề, chủ trương lớn của Công ty, đều được Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp mở rộng lấy ý kiến đóng góp của đội ngũ cán bộ quản lý trong Công ty từ cấp trưởng các đơn vị trở lên.

b) Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Trong năm 2022, HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT. Các thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc cũng thường xuyên nhận được thông báo từ Chủ tịch HĐQT thông qua văn bản, email hoặc điện thoại về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các Nghị quyết, Quyết định kịp thời dựa trên sự thống nhất, chấp thuận đa số các thành viên HĐQT đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng pháp luật, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông, Tổng công ty Lắp máy Việt Nam và các Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

- Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Công ty do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời, đầy đủ các hoạt động sản xuất của Công ty. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đưa ra những ý

kiến chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện để Ban điều hành chủ động trong hoạt động điều hành sản xuất.

- Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban điều hành rà soát và báo cáo tình hình các dự án đã và đang thi công, tình hình cho thuê tài sản, sử dụng đất, đôn đốc các giải pháp để giảm chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, tăng cường biện pháp tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm... Tuy nhiên, Ban điều hành đã không thực hiện báo cáo kịp thời theo yêu cầu, chất lượng báo cáo còn hạn chế.

- Nhận thấy một số vấn đề bất cập trong quản lý, điều hành, Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng Ban Kiểm toán nội bộ Tổng công ty lắp máy Việt Nam thực hiện việc kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác thi công tại dự án Hóa dầu Long Sơn vào tháng 9/2022. Hiện nay, Hội đồng quản trị đang yêu cầu thực hiện quyết toán dự án để đánh giá tổng thể dự án, phân tích nguyên nhân, xử lý các tồn tại, hạn chế theo đúng quy định.

- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo sát sao, kịp thời công tác thu hồi vật tư, trang thiết bị tại các công trường vào giai đoạn kết thúc công trình.

**** Đánh giá kết quả quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc***

- Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty bị sụt giảm nghiêm trọng, không hoàn thành các mục tiêu chủ yếu được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua, Công ty hoạt động thiếu hiệu quả, bị thua lỗ. Công ty đang đối mặt với nguy cơ phải phá sản, có thể phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Việc triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị có lúc còn chưa kịp thời, thiếu giải pháp cụ thể, quyết liệt để thực hiện.

- Công tác quản lý chi phí còn rất nhiều bất cập, có đơn vị còn để xảy ra tình trạng lãng phí, thất thoát dẫn đến sản xuất kinh doanh thiếu hiệu quả. Trong công tác điều hành, vẫn còn để xảy ra tình trạng một số tập thể, cá nhân thực hiện chưa đúng quy định, quy chế nội bộ của Công ty. Ban Tổng giám đốc không có biện pháp điều chỉnh linh hoạt, kịp thời để xử lý, đối phó với các tình huống bất lợi trong việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh.

- Công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm chưa hiệu quả, năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường ngày càng suy giảm.

- Tình hình tài chính Công ty mất cân đối nghiêm trọng, phát sinh tăng các khoản nợ tín dụng, nợ ngân sách nhà nước, nợ người lao động, nợ nhà cung cấp....

- Số lượng lao động bỏ việc, nghỉ việc nhiều, lực lượng lao động trong năm 2022 sụt gảm với số lượng lớn. Tình hình giải quyết chế độ chính sách đối với người lao động không được kịp thời.

3. Những hạn chế, tồn tại của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đánh giá còn một số hạn chế, tồn tại như sau:

- Chưa xây dựng được định hướng phát triển lâu dài cho Công ty; thiếu các giải pháp phù hợp trong quản lý; chưa quyết liệt trong quản lý để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Công tác giám sát của Hội đồng quản trị còn chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa kịp thời phát hiện các lỗ hổng trong quản lý, điều hành và đề ra các giải pháp xử lý phù hợp, hiệu quả. Để xảy ra việc lãng phí, hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp.

- Năng lực cạnh tranh của Công ty ngày càng giảm sút, năng lực sản xuất đi xuống. Không hoàn thành các mục tiêu chủ yếu được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đề ra.

- Tình hình tài chính mất cân đối nghiêm trọng, các khoản nợ phải trả đang lớn hơn năng lực sản xuất kinh doanh hiện có của Công ty.

- Một số nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty không được triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Chưa thiết lập được công tác kiểm toán nội bộ theo quy định.

4. Việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát

Việc thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT được thực hiện theo kế hoạch và sẽ được báo cáo chi tiết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Như đã phân tích ở trên, hiện tại các Ngân hàng đã tiến hành khởi kiện Công ty ra tòa án và yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo và toàn bộ các tài sản hợp pháp khác của LILAMA 69-1 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật nên việc duy trì hoạt động sản xuất là rất khó khăn, Công ty phải đối mặt với khả năng phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh bất cứ lúc nào, bởi:

- Công ty không thể ký được các hợp đồng khi tài khoản tại các Ngân hàng bị đóng băng, phong tỏa;

- Cơ quan thuế đang làm các bước tiến hành cưỡng chế thuế bằng biện pháp cưỡng chế hóa đơn GTGT,

- Tại các dự án Công ty đang thi công do không đáp ứng được yêu cầu của đối tác dẫn tới uy tín của Công ty đang sụt giảm nghiêm trọng gây khó khăn trong việc tìm kiếm, tiếp cận nguồn công việc

- Người lao động có tay nghề rời bỏ Công ty ngày càng nhiều.....

Trên cơ sở nhận định đầy đủ các khó khăn, thuận lợi năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty xác định phương hướng nhiệm vụ chủ yếu trong năm 2023 như sau:

- Thực hiện tái cấu trúc toàn diện Công ty, trong đó, tập trung công tác tái cơ cấu tài sản bằng cách rà soát lại các tài sản hiện có của Công ty, đánh giá nhu cầu và hiệu quả sử dụng của các loại tài sản, tiến hành thanh lý, đấu giá các tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc nhu cầu, hiệu quả sử dụng thấp, từ đó có nguồn để nguồn trả nợ, giảm áp lực nợ vay của Công ty.

- Kiện toàn lại nhân sự và công tác tổ chức của Hội đồng quản trị. Chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành sản xuất để giữ uy tín của Công ty trên thị trường.

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam để nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ trong công tác tìm kiếm việc làm, thu hồi vốn.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế, theo sát các diễn biến của nền kinh tế, sẵn sàng có các biện pháp điều chỉnh linh hoạt, kịp thời và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Tìm kiếm việc làm phù hợp với năng lực, điều kiện của Công ty để có dòng tiền duy trì bộ máy, nguồn nhân lực của Công ty trong thời gian tái cơ cấu Công ty, phục vụ cho việc phục hồi sản xuất của Công ty sau này.

- Từng bước xây dựng lại công tác quản trị Công ty theo tình hình mới, đặc biệt quan tâm đến công tác khoán và công tác quản lý chi phí.

- Ổn định tâm lý người lao động để người lao động dần yên tâm, tập trung vào việc hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo quyết toán các dự án, hợp đồng đã hoàn thành đúng quy định để đánh giá thực chất hiệu quả từng dự án, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân để xảy ra thất thoát, lãng phí.

- Tuyệt đối không để phát sinh thêm các khoản lỗ từ sản xuất trực tiếp đối với các hợp đồng mới thực hiện.

1. Các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH năm 2023	Ghi chú
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,0	
2	Nộp ngân sách nhà nước (số phải nộp)	Tỷ đồng	3,5	
3	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	45,0	
4	Thu nhập bình quân/Người/Tháng	Triệu đồng	11,0	
5	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	

Tuy nhiên, do những tồn tại về tài chính, Công ty đang đối mặt với khả năng không thể hoạt động liên tục. Trong trường hợp phải dừng sản xuất kinh doanh, năm 2023, Công ty vẫn phát sinh một số chi phí dự kiến như sau:

+ Chi phí khấu hao : 12 tỷ đồng.

+ Chi phí CCDC phân bổ dần : 3 tỷ đồng.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp : 9 tỷ đồng.

+ Chi phí lãi vay các tổ chức tín dụng : 34 tỷ đồng.

+ Chi phí lãi chậm nộp thuế, BHXH : 5 tỷ đồng.

Năm 2023, Công ty dự kiến doanh thu 150 tỷ đồng nhưng dự kiến chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế vẫn lỗ 55 tỷ đồng (- 55 tỷ đồng), nguyên nhân là do các chi phí phát sinh từ năm trước chuyển sang năm 2023, bao gồm: Lãi vay tín dụng, lãi do chậm nộp thuế, BHXH, chi phí quản lý DN, chi phí khấu hao...

2. Các giải pháp thực hiện

a) Về công tác sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường

- Tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh, ưu tiên giải quyết kịp thời các vướng mắc cho sản xuất trực tiếp, thực hiện thắng lợi các hợp đồng đang thi công như: Điện rác Thăng Long, Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhiệt điện đốt rác Nam Sơn và các dự án sửa chữa bảo dưỡng, chế tạo; cố gắng sớm hoàn thiện dự án nhiệt điện Vân Phong 1

- Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên các thế mạnh và ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty là: lắp đặt, chế tạo cơ khí, sửa chữa bảo dưỡng các công trình công nghiệp.

- Duy trì quan hệ với các khách hàng truyền thống của Công ty nhất là khách hàng cùng đồng hành với chúng ta trong lúc khó khăn này. Từng bước mở rộng thị trường để duy trì được lực lượng lao động như hiện nay. Tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với các đối tác chiến lược có tiềm năng để trở thành nhà cung cấp dịch vụ thường xuyên, liên tục theo các thỏa thuận hợp tác lâu dài, phát triển thị trường theo hướng tham gia vào chuỗi sản xuất của các khách hàng lớn.

b) Về công tác tài chính

Từ tháng 5/2022, các khoản vay, nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn của Công ty tại các tổ chức tín dụng đã phát sinh thành nợ quá hạn. Thời điểm hiện tại, các Ngân hàng đã tiến hành khởi kiện Công ty ra tòa án và yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo và toàn bộ các tài sản hợp pháp khác của LILAMA 69-1 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, cụ thể các tài sản đảm bảo của Công ty tại các Ngân hàng đang yêu cầu phát mại tài sản là:

+ Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

- Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại khu đất có diện tích 30.386 m2; địa chỉ tại Khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (xây dựng giai đoạn 1 nhà máy chế tạo thiết bị và KCT Bắc Ninh).

- Các phương tiện cơ giới gồm: 03 xe tải có gắn cẩu thủy lực 10 tấn; 01 xe ô tô con Toyota Fortuner 2.7V; 01 cần cẩu bánh lốp nhãn hiệu 500E, biển kiểm soát 99LA-00117.

Hiện tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh đã khởi kiện LILAMA 69-1 ra Tòa án nhân dân TP Bắc Ninh, Tòa án đang thực hiện các biện pháp xử lý để cho Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo.

+ Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank)

- Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại khu đất có diện tích 9.868,8 m2, địa chỉ số 17 Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; (trụ sở chính Công ty hiện nay)

- Toàn bộ các tài sản gắn liền với đất được xây dựng trên diện tích đất 3.590 m2 tại địa chỉ số 112 đường Trần Hưng Đạo, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc (trụ sở cũ của Công ty)

- Phương tiện, máy móc thiết bị theo HĐ theo hợp đồng thế chấp số 2011/Vietinbank-Lilama69.1 ngày 09/9/2011.

- Phương tiện, máy móc thiết bị theo HĐ theo hợp đồng thế chấp số 2013.01/HĐTC-MMTB ngày 23/8/2013.

Hiện tại: Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh đã khởi kiện LILAMA 69-1 ra Tòa án nhân dân TP Bắc Ninh, Tòa án đang thực hiện các biện pháp xử lý để cho Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo.

+ Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

- Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại khu đất có diện tích 32.796,9 m2, có địa chỉ tại Khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (xây dựng mở rộng nhà máy chế tạo thiết bị và KCT Bắc Ninh).

- Phương tiện cơ giới gồm: 04 xe ô tô bán tải

- Hợp đồng thế chấp hàng hóa gồm: nguyên liệu, vật liệu, tồn kho..

Hiện tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh (đã khởi kiện LILAMA 69-1 ra Tòa án nhân dân TP Bắc Ninh, Tòa án đang thực hiện các biện pháp xử lý để cho Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo.

+ Tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)

Phương tiện cơ giới gồm: Xe cẩu bánh lốp, xe ô tô con, xe ô tô tải có gắn cẩu thủy lực, xe tải pickup cabin kép.

Hiện tại: Ngân hàng TMCP Quân đội đã khởi kiện LILAMA 69-1 ra Tòa án nhân dân TP Bắc Ninh, Tòa án đang thực hiện các biện pháp xử lý để cho Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo.

Với những khó khăn về tài chính như trên, biện pháp được ưu tiên hiện nay của Công ty việc cơ cấu lại tài sản là yêu cầu bắt buộc và cần thực hiện sớm để có nguồn trả nợ vay quá hạn và tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh..

(Nội dung chi tiết của việc tái cơ cấu tài sản được trình bày trong Phương án tái cơ cấu tài sản kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty lần này)

- Tăng cường công tác thu hồi vốn, hạn chế tối đa nợ xấu.

c) Về tổ chức, nhân sự

- Sắp xếp lại các đơn vị sản xuất cho phù hợp với quy mô sản xuất và định hướng mới của Công ty. Từ đó xem xét bố trí lại nhân sự tại các đơn vị đảm bảo tỷ lệ lao động gián tiếp và phục vụ/lao động trực tiếp ở mức hợp lý đối với từng lĩnh vực sản xuất

- Thực hiện việc sắp xếp nhân sự tại 04 phòng chức năng tại trụ sở Công ty, giảm số người làm việc tại trụ sở từ 55 người còn 36 người, điều chỉnh giảm lương vị trí từ Phó phòng trở lên.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ; hạn chế sự bị động trong công tác quản lý cán bộ, bố trí nhân lực.

Kính thưa các quý vị đại biểu, các vị cổ đông!

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 kính trình trước Đại hội.

Xin cảm ơn các Quý vị cổ đông đã quan tâm lắng nghe.

Xin kính chúc các quý vị cổ đông, quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội hoàn thành toàn bộ các nội dung chương trình đã đề ra./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023
(TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Bước vào năm 2022, tình hình kinh tế thế giới chưa phục hồi sau đại dịch Covid- 19, cộng thêm diễn biến phức tạp của chiến tranh thương mại, chiến tranh Nga - Ucraina làm giá cả nguyên vật liệu biến động, nhiều chuỗi cung ứng bị đứt gãy. Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, được dự báo sẽ tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn về mọi mặt, đặc biệt là việc làm. Nguồn việc chuyển tiếp từ các hợp đồng đã ký còn lại không nhiều các dự án đang ở giai đoạn kết thúc và bàn giao. Hiện tại và tương lai gần chưa có dự án mới trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng tâm của Công ty được triển khai, thêm vào đó sự cạnh tranh khốc liệt trong công tác chào thầu đến từ các đơn vị hoạt động cùng lĩnh vực. Với tình hình khó khăn về tài chính tiềm ẩn nhiều năm của Công ty, dẫn tới trong năm qua, nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không được đảm bảo có những thời điểm dòng tiền gần như đóng băng không thể duy trì để thực hiện công việc. Công ty đã phát sinh nợ quá hạn tại các ngân hàng nên nguồn vốn vay tín dụng không còn Công ty không thể đáp ứng đủ nguồn lực tài chính để thực hiện các hợp đồng. Đồng thời, Công ty thường xuyên chậm chi trả lương cho người lao động dẫn đến nguồn nhân lực giảm sút nghiêm trọng các CBCNV có tay nghề rời bỏ Công ty hàng loạt. Nhân lực ngày càng thiếu về số lượng và yếu về chuyên môn tay nghề. Uy tín của Công ty giảm sút trầm trọng trên thị trường nên việc tìm kiếm hợp đồng kinh tế mới là rất khó khăn.

Năm 2022, Ban điều hành Công ty cũng đã cố gắng khắc phục các khó khăn nêu trên tập trung mọi nguồn lực thực hiện một số dự án trọng điểm như: dự án nhiệt điện Vân Phong 1; dự án Hóa dầu Long Sơn; dự án Xi măng Xuân Thành 3; dự án Nhiệt điện Texhong; hoàn thiện dự án Thai Oil chế tạo xuất khẩu cho đối tác Kichner... và thu được kết quả nhất định. Ban điều hành xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2022

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

1.1. Thuận lợi:

Mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn có một lực lượng lao động còn ở lại, gắn bó với Công ty để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo kịp thời và có hiệu quả từ phía Tổng công ty lắp máy Việt Nam. Đồng thời, Công ty vẫn duy trì được mối quan hệ tốt với một số khách hàng, do đó, Công ty nhận được sự giúp đỡ của một số đối tác như TVC, Tân Phát... nên Công ty vẫn ký được một số hợp đồng trong năm 2022 để thực hiện trong năm 2023 như: Nhà máy đốt rác phát điện Thăng Long và một số hợp đồng nhỏ khác.

Lĩnh vực sửa chữa bảo dưỡng trong nước, gia công chế tạo cơ khí xuất khẩu vẫn duy trì được một lượng doanh thu đáng kể, giải quyết được việc làm cho một bộ phận người lao động trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

1.2. Khó khăn:

a) Về công tác tài chính:

Trong năm 2022, với tình hình tài chính của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, khối lượng công việc các dự án không còn nhiều nên dẫn đến thiếu hụt dòng tiền thu về, đã làm cho việc thực hiện chi trả nợ nhà cung cấp, nợ thuế, nợ bảo hiểm, nợ vay tại các tổ chức tín dụng không thực hiện đúng thời hạn dẫn đến nợ quá hạn, phải chịu lãi quá hạn... Vì vậy, từ tháng 5/2022, các khoản vay, nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn của Công ty tại các tổ chức tín dụng đã phát sinh thành nợ quá hạn đến nay đã chuyển thành nợ nhóm 5, kể từ đó Công ty không thể vay vốn được các ngân hàng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, việc này dẫn đến Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD của năm 2022 do ĐHĐCĐ thường niên đề ra.

- Tình hình nợ phải thu:

Tổng số nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2022 là: 165,56 tỷ đồng.

Trong đó: + Nợ phải thu đủ điều kiện thu: 52,32 tỷ đồng

+ Nợ phải thu chưa đủ điều kiện thu: 67,40 tỷ đồng

+ Nợ phải thu khó đòi: 45,83 tỷ đồng

Năm 2022, việc thu hồi công nợ gặp rất nhiều khó khăn vì một số Chủ đầu tư/khách hàng chưa có khả năng trả nợ, đồng thời, Công ty bị phạt, trừ khối lượng hợp đồng đã thực hiện. Một số khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán, Công ty phải trích lập dự phòng đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tình hình và khả năng thanh toán nợ phải trả:

Tổng số nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2022: 656,21 tỷ đồng

Trong đó:

+ Nợ vay ngắn và dài hạn tại thời điểm 31/12/2022 : 314,28 tỷ đồng.
+ Nợ phải trả người bán : 125,55 tỷ đồng
+ Nợ phải trả tiền ứng các hợp đồng kinh tế : 74,66 tỷ đồng
+ Nợ thuế và các khoản phải nộp nhà nước : 30,72 tỷ đồng
+ Nợ lương người lao động : 39,49 tỷ đồng
+ Nợ BHXH, BHYT, TN : 35,68 tỷ đồng
+ Nợ KPCĐ, ĐPCĐ và Quỹ tình nghĩa lắp máy : 14,32 tỷ đồng
+ Phải trả phải nộp khác : 21,51 tỷ đồng

Trong 6 tháng cuối năm 2022, do dòng tiền về yếu nên việc chậm chi trả lương người lao động kéo dài (đến 31/12/2022 còn nợ lương các tháng 5,6,7,11,12 và một phần tháng 5, 10 năm 2022) làm cho tâm lý người lao động bất bình, không muốn gắn bó với Công ty, dẫn đến việc người lao động thường xuyên đình công, làm giảm năng suất lao động.

Trong số nợ phải trả là 656,21 tỷ đồng, có nợ quá hạn tại ngày 31/12/2022 là 369,15 tỷ đồng. Vì vậy, một số tổ chức tín dụng và các nhà cung cấp đã gửi đơn khiếu kiện đến Tòa án nhân dân các cấp. Việc này dẫn đến Công ty đứng trước nguy cơ phá sản, nhiều tài sản của Công ty sẽ bị tiến hành phát mại để trả nợ, các tài khoản ngân hàng bị phong tỏa, cơ quan thuế đang làm các bước tiến hành cưỡng chế thuế bằng biện pháp cưỡng chế hóa đơn GTGT.

b) Về công tác thi công các dự án

Năm 2022, dịch Covid-19 mới cơ bản được khống chế nên ảnh hưởng của đại dịch vẫn tác động trực tiếp đến công tác thi công của các đơn vị như: Khủng hoảng trầm trọng nguồn nhân lực trực tiếp do người lao động đã dịch chuyển khỏi các dự án đang thực hiện khi địa phương có dịch, việc điều động nội bộ của Công ty gặp rất nhiều khó khăn không đáp ứng được yêu cầu cho các dự án làm chậm tiến độ thi công, giảm hiệu quả SXKD của dự án.

Năng lực tài chính của Công ty hạn chế do quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh thu hẹp nguồn hợp đồng kinh tế không còn nhiều nên hạn mức vay tín dụng của Công ty ngày càng giảm dẫn tới nguồn vốn đáp ứng cho sản xuất kinh doanh không đảm bảo. Các nhà cung cấp dừng hợp tác dẫn đến các đơn vị sản xuất luôn trong tình trạng thiếu phương tiện máy móc, vật tư vật liệu và công cụ dụng cụ thi công, do vậy, khối lượng thực hiện, doanh thu và dòng tiền của từng dự án không

đủ chi trả cho dự án. Các tổ chức tín dụng không cung cấp hạn mức từ tháng 6/2022 do Công ty phát sinh nợ quá hạn dẫn đến việc huy động tài chính thực hiện các dự án gần như không thể thực hiện được.

Trong năm 2022, Công ty thường xuyên nợ, chậm chi trả lương cho người lao động có những thời điểm Công ty còn nợ 04 đến 05 tháng lương tùy theo các đơn vị dẫn đến tình trạng người lao động bỏ việc và mất lòng tin vào Công ty. Lực lượng lao động có tay nghề rời bỏ Công ty ngày càng nhiều, Công ty thường xuyên phải tuyển dụng mới hoặc thuê đơn vị cung cấp nhân lực với đơn giá cao và tay nghề yếu làm giảm năng suất lao động giảm hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh. Thậm chí, tại một số dự án người lao động đã đình công không làm việc, khiếu kiện lên các đối tác làm ảnh hưởng rất lớn đến uy tín của Công ty với đối tác.

Do không đáp ứng được nguồn tài chính để thực hiện các hợp đồng đang thi công dang dở, Công ty đã đề nghị đối tác hỗ trợ chi trả trực tiếp lương cho người lao động tại dự án và chi trả cho các nhà cung cấp vật tư, thiết bị, máy móc thi công, tạm ứng trước khối lượng, giá trị thanh toán để có dòng tiền duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Tại một số dự án lắp đặt như: dự án Nhiệt điện Vân Phong 1, Nhiệt điện Thái Bình 2... phải nhờ Tổng Công ty thanh toán trực tiếp các khoản chi phí tại dự án và thực hiện việc khấu trừ vào giá trị khối lượng các đợt thanh toán; dự án Điện Texhong, Điện rác Thăng Long, Công ty nhờ đối tác thanh toán tạm ứng trước một phần khối lượng của hợp đồng để có dòng tiền tiếp tục thực hiện công việc. Việc này làm cho Công ty không có đủ dòng tiền thanh toán và hoàn thành nghĩa vụ nhà nước như: thuế, BHXH, trả nợ các tổ chức tín dụng...

Đối với các dự án chế tạo thiết bị xuất khẩu tại nhà máy chế tạo thiết bị KCT do Công ty không có dòng tiền mua sắm vật tư, vật liệu, sắt thép để phục vụ công tác chế tạo, công việc thực hiện gián đoạn dẫn tới tiến độ hợp đồng chậm, lãng phí nhân lực máy móc nhà xưởng do chờ đợi vật tư, mất uy tín với các đối tác. Công ty rất khó khăn để tìm kiếm được các hợp đồng tiếp theo.

Ngoài ra, do Công ty không đáp ứng được nguồn lực thi công cũng như không đáp ứng các cam kết tiến độ theo hợp đồng, dẫn đến nguy cơ bị phạt hợp đồng gây thiệt hại về kinh tế cho Công ty như dự án AHC, Texhong...

Kết quả sản xuất kinh doanh một số dự án điển hình năm 2022:

Tên Dự án	Giá trị HĐ (VND)	Giá trị SX (VND)	Giá trị DT (VND)	Dở dang
Công tác lắp đặt				
DA Vân Phong 1	190,338,546,579	97,741,560,831	80,149,846,070	17,591,714,761
XM Xuân Thành	21,157,588,068	21,157,588,068	17,210,074,161	3,291,721,233
Công tác gia công chế tạo				
Fired heater AHC	40,733,817,760	40,733,817,760	15,761,726,274	24,972,091,486
Gia công ATB	26,752,182,627	26,752,182,627	26,752,182,627	0

XM Xuân Thành	35,246,450,473	34,178,298,952	30,886,577,718	3,947,513,907
Công tác Sửa chữa bảo dưỡng				
NĐ Cẩm Phả	6,973,443,225	5,387,764,425	0	5,387,764,425
NĐ Vũng Áng	4,894,179,300	4,540,739,300	4,429,673,337	111,065,963
NĐ Na Dương	1,620,537,735	1,620,537,735	1,620,537,735	0
Đốt rác Nam Sơn	18,073,879,091	15,683,617,275	0	15,683,617,275
NĐ Nghi Sơn 1	13,114,940,189	13,114,940,189	13,114,940,189	0

c) Về công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm

Năm 2022, do nền kinh tế thế giới cũng như trong nước chưa phục hồi hoàn toàn, các dự án mới thuộc lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty không được triển khai dẫn đến nguồn việc theo ngành nghề truyền thống thu hẹp.

Một số dự án Công ty đã và đang tiếp cận, đấu thầu đều nhận được đánh giá không tốt về nguồn lực tài chính để thực hiện dự án như: Nhiệt điện Quảng Trạch 1, Đốt rác phát điện Thuận Thành, Nhiệt điện Vũng Áng 2… Vì vậy, đối tác tìm kiếm các nhà thầu có năng lực tài chính tốt hơn để đàm phán thực hiện công việc mặc dù giá cháo thầu của Công ty rất cạnh tranh. Ngay cả khi có gói thầu Công ty vượt qua vòng kỹ thuật và giá chào nhưng không thực hiện được công tác bảo lãnh thực hiện hợp đồng nên cũng không thể ký kết hợp đồng được.

Việc để phát sinh nhiều tồn tại, vướng mắc tại các dự án Công ty đang thi công do không đáp ứng được yêu cầu của đối tác dẫn tới uy tín của Công ty đang sụt giảm nghiêm trọng gây khó khăn trong việc tìm kiếm tiếp cận nguồn công việc.

Công ty ngày càng thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng nên thiếu hụt các cán bộ thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu.

Do chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty cao hơn mức bình quân chung của thị trường, dẫn đến việc xây dựng giá dự thầu thường cao hơn mặt bằng chung, rất khó đáp ứng được kỳ vọng của các đối tác.

Các hợp đồng được ký kết trong năm 2022 với tổng giá trị là 161,27 tỷ đồng.

Chi tiết hợp đồng đã ký kết trong năm 2022:

STT	Khách hàng	Số hợp đồng	Nội dung hợp đồng	Giá trị hợp đồng
1	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội	38/2022/HĐKT-MTĐT	Cung cấp, lắp đặt thiết bị, thành phần thiết bị, thay thế đồng bộ, cài đặt phần mềm điều khiển, thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, hướng dẫn vận hành toàn bộ dây chuyền công nghệ nhà máy	19.881.267.000

2	Sumitomo Heavy Industries ltd	VVDL0704-VZXZ060	Gia công chế tạo bộ sấy khí ATB	25.603.200.000
3	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam	230522/LILAMA-LI.69.1	Cung cấp nhân lực phục vụ Giai đoạn Tiền vận hành Chạy thử (Pre-Commissioning)	823.852.782
4	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV	48/2022/HĐ-KHĐT	Sửa chữa Tuabin tổ máy S2 năm 2022	2.327.775.550
5	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV	232/2022/HĐ-KHĐT	Sửa chữa cổ trục gối chặn 1 và 2 roto cao trung áp	408.000.000
6	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV	406/2021/HĐ-KHĐT	Sửa chữa Tổ máy S1 Nhà máy Nhiệt điện Cẩm Phả	5.161.818.182
7	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV	206/2022/HĐ-KHĐT	Sửa chữa Tuabin tổ máy S1	1.900.260.000
8	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV	344/2022/HĐ-KHĐT	Sửa chữa Tuabin tổ máy S2	2.280.881.241
9	PT. Sulzer Indonesia	PO-0055524	Fabrication and assembly enclosures Reinstallation enclosures	997.280.076
10	PT. Sulzer Indonesia	PO-0055527	Generator stator cleaning and removal of aluminium Contamination and debris	96.825.946
11	PT. Sulzer Indonesia	PO-0055644	H2 Gas measuring rack; H2 gas purity indicator panel; Stator coolling water measuring rack and system; Seal oil measuring rack and system H2 gas coolers	3.845.284.744
12	Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn- Chi nhánh tổng công ty Phát điện 1	268/2022/HĐDV-NĐNS-P2	Thực hiện gói thầu SCL2022-PTV01: Cung cấp dịch vụ sửa chữa lò hơi và thiết bị phụ trợ tổ máy số 1 - Dự án nhiệt điện Nghi Sơn	13.983.711.404
13	Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn- Chi nhánh tổng công ty Phát điện 1	355/2022/HĐDV-NĐNS- P2	Cung cấp dịch vụ sửa chữa sự cố đọng tro trong ốp ống quá nhiệt - Lò hơi số 1	153.000.000
14	Công ty cổ phần giải pháp thiết bị công nghệ Tân Phát 686	01/2021/HĐKT/TP686-LILAMA691	Thi công lắp đặt lò hơi tầng sôi tuần hoàn 90 tấn/ giờ, hệ thống lọc bụi và khử lưu huỳnh	22.309.997.944
15	Công ty cổ phần giải pháp thiết bị công nghệ Tân Phát	1001/2022/HĐKT/TPE-LILAMA691	Hạ hàng tại dự án thi công, lắp đặt lò hơi tầng sôi tuần hoàn 90 tấn/ giờ, hệ thống lọc bụi và khử lưu huỳnh	1.500.000.000
16	TTCL Việt Nam	VD181-4000-0000-014	Gia công lắp đặt đường ống	7.250.000.000
17	TTCL Việt Nam	VD181-4000-0000-025	Lắp đặt bulong móng	500.550.035
18	TTCL Việt Nam	VD181-1000-0000-021	Cung cấp chế tạo tank silo vessel	3.000.000.000

19	TTCL Việt Nam	VD181-4000-0000-044	Lắp đặt bulong móng & giá đỡ	312.500.000
20	TTCL Việt Nam	VD181-4000-0000-031	Cung cấp Thép	1.818.152.650
21	TTCL Việt Nam	VD181-4000-0000-032	Cung cấp Thép	1.802.082.000
22	TTCL Việt Nam	VD181-4000-0000-029	Boiler thiết bị	41.490.703.347
23	TTCL Việt Nam	VD181-4000-0000-041	Gia công KCT	3.828.948.156

d) Công tác thu hồi vốn

Trong năm 2022, công tác thu hồi vốn của Công ty luôn được chú trọng, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp như thường xuyên tổ chức họp tổ thu hồi vốn để rà soát công nợ, gửi văn bản đến các đơn vị nợ để đôn đốc, nhắc nhở việc trả nợ. Năm 2002, Công ty đã thu hồi được 325,59 tỷ đồng từ các hoạt động kinh doanh xây lắp truyền thống.

Tuy nhiên, dư nợ khó đòi của Công ty tích luỹ nhiều năm (khoảng 45 tỷ đồng), các khoản công nợ khó đòi buộc Công ty phải thực hiện trích lập dự phòng. Phần lớn công nợ khó đòi trên, đối tác không có khả năng trả nợ, thậm chí, có những khách hàng đã bị Công ty khởi kiện như Dự án Sô đa Chu Lai ,toà án đã có những phán quyết buộc khách hàng trả nợ cho Công ty nhưng khách hàng không có khả năng thực hiện việc trả nợ.

Với kết quả dòng tiền về như trên không đủ để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh cho các dự án chuyển tiếp từ năm 2022 sang năm 2023 cũng như các dự án mới được triển khai năm 2023.

đ) Về công tác quản trị, điều hành Công ty:

Trong năm 2022, do doanh thu giảm mạnh cộng với lãi suất ngân hàng tăng quá cao nên tạo áp lực lớn đến chi phí cho hoạt động quản lý, vì vậy, Công ty đã phải nghiên cứu thực hiện sắp xếp cơ cấu tổ chức nhằm tinh gọn bộ máy, tiết giảm chi phí, đồng thời, tăng cường giám sát chặt chẽ tình trạng các dự án có nguy cơ xảy ra thua lỗ nhằm tiết giảm chi phí.

Thực hiện chuyển Cửa hàng kinh doanh tổng hợp sang cho đơn vị bên ngoài có năng lực tốt hơn thuê để đảm bảo có hiệu quả.

Tiến hành cắt giảm các chi phí tại trụ sở Công ty như: dừng thanh toán cước phí điện thoại di động cho cán bộ quản lý, dừng phục vụ bếp ăn tập thể, dồn vị trí làm việc tại các phòng chức năng để giảm số tầng sử dụng nhằm tiết kiệm chi phí điện, nước...

e) Về công tác thực hiện chế độ chính sách với người lao động:

- Tổng số lao động chấm dứt hợp đồng năm 2022 là 643 người. Hiện chưa thực hiện chốt sổ BHXH cho NLĐ sau thời điểm tháng 11/2020, do đó, không giải quyết được chế độ cho người lao động do BHXH chi trả như: trợ cấp thất nghiệp, ốm đau, thai sản, tử tuất, hưu trí.

- Tổng số tiền BHXH phát sinh trong năm 2022: 15,01 tỷ đồng, số đã thanh toán là 6,85 tỷ đồng. Tổng dư nợ bảo hiểm tại thời điểm 31/12/2022 là 35,67 tỷ đồng.

- Công ty trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động (bao gồm cả nghỉ hưu): 14 người với tổng số tiền 342,86 triệu đồng.

- Công ty không có nguồn tiền để trích chuyển kinh phí cho các hoạt động đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên nên cũng làm ảnh hưởng đến các hoạt động phong trào của người lao động, một số quyền lợi của đoàn viên, người lao động không được đảm bảo.

- Một số chế độ cho người lao động như: khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm tai nạn lao động, bảo hộ lao động chưa được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

Với những khó khăn trong năm 2022 như đã nêu trên, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	650.000	411.885	63,36
2	Lợi nhuận trước thuế	3.000	-73.984	
3	Nộp ngân sách nhà nước (số phải nộp)	13.500	9.390	69,55
4	Tổng quỹ lương	234.000	135.464	57,89
5	Thu nhập BQ/Người/Tháng	10.5	11.25	107,14
6	Đầu tư phát triển	3.500	0	0

Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới kết quả thực hiện không đạt theo kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông thông qua như phân tích các khó khăn vướng mắc bên trên; xuất phát từ tình hình tài chính khó khăn Công ty không đáp ứng được nguồn lực tài chính phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Nguồn nhân lực thiếu và yếu sử dụng nhiều nhân lực thuê ngoài với đơn giá cao năng suất lao động thấp. Ngoài ra trình độ quản lý yếu kém cũng là một phần gây nên việc sản xuất kinh doanh không hiệu quả; lượng hàng tồn kho lớn đặc biệt là giá trị khối lượng dở dang hiện tại rất lớn.

2. Về công tác đầu tư năm 2022

2.1. Đầu tư xây dựng cơ bản. máy máy móc thiết bị thi công:

Kế hoạch đầu tư năm 2022 của công ty là 3,5 tỷ đồng, tuy nhiên, do tình hình tài chính của Công ty khó khăn và tình hình sản xuất kinh doanh bị thu hẹp nên trong năm 2022, Công ty không thực hiện đầu tư theo kế hoạch đề ra.

2.2. Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:

Tính đến ngày 31/12/2022, Công ty còn đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị đầu tư là: 949.851.200 đồng, cụ thể:

- Tại Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi: Giá trị vốn góp là 300 triệu đồng nhằm thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Hùng Lợi. Hiện nay dự án này đã dừng không triển khai. Do đó đến nay chưa tìm được nhà đầu tư để thoái vốn (Lilama 69-1 đã trích lập dự phòng toàn bộ 300 triệu đồng góp vốn tại công ty này).

- Tại Công ty LILAMA SOUTH EAST ASIA SDN BHD: có trụ sở tại địa chỉ: Phòng 404A - 410A, tầng 4, tòa nhà Wisma Jaya, đường Jalan Pemacha, Bandar Seria Begawan BS 8811, Vương quốc Brunei.

Giá trị vốn góp của LILAMA69-1 là 649.851.200 đồng. Công ty đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2020 và việc hoạt động sản xuất kinh doanh này đã có hiệu quả. Trong quý II/2022, Công ty nhận được cổ tức của cả năm 2020 và năm 2021 với tổng số tiền là 252.704.430 đồng.

II. THỰC TRẠNG HIỆN NAY CỦA CÔNG TY

1. Các tồn tại, vướng mắc trong việc tìm kiếm việc làm, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh

Với tình hình hiện tại của Công ty, công tác tìm kiếm việc làm gặp phải khó khăn như sau:

Thị trường công việc thế mạnh của Công ty trong thời gian tới không nhiều do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thế giới cũng như nền kinh tế trong nước. Việc tìm kiếm được các hợp đồng kinh tế lớn trong thời gian tới là không thể thực hiện được.

Công ty không còn uy tín với các đối tác truyền thống trước đây như: Sumitomo. Kirchner và các chủ đầu tư trong nước, đặc biệt là Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam. Các đối tác đều đánh giá Công ty sẽ không thực hiện được các công việc, dự án họ giao với tình hình tài chính của Công ty như hiện nay.

Theo báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, lợi nhuận là âm (lỗ) nên càng khó khăn trong công tác đấu thầu các dự án của nhà nước. Thậm chí, Công ty có thể không được tham gia dự thầu với các gói thầu đấu thầu rộng rãi.

Hồ sơ chứng minh năng lực của Công ty, đặc biệt là các chứng chỉ ISO 9001; ISO 45000; OSHA 18000; ASME của Công ty đã hết thời hạn hiệu lực, dẫn đến rất khó khăn tiếp cận với các đối tác nước ngoài.

Công ty không có khả năng về thu xếp nguồn vốn để thực hiện các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn. Công ty không đủ năng lực, nguồn nhân lực chất lượng để thực hiện các dự án đòi hỏi chất lượng cao.

Công ty chủ yếu hoạt động dựa trên nguồn vốn vay tín dụng, đến thời điểm hiện tại nguồn vốn này đã bị dừng. Công ty hiện nay đang bị mất cân đối về tài chính, nợ phải trả quá lớn so với quy mô sản xuất của Công ty, khối lượng dở dang và hàng tồn kho lớn. Công ty đã nhận được rất nhiều đơn khiếu kiện từ các đối tác, nhà cung cấp, đơn vị thầu phụ nên rất khó khăn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Nguy cơ dừng hoạt động đang ở mức cao.

2. Các tồn tại, vướng mắc về tài chính

Tại Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Công ty đã phát sinh khoản lỗ 73,98 tỷ đồng. Bên cạnh đó, đơn vị kiểm toán còn có ý kiến ngoại trừ đối với chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là 495,92 tỷ đồng. Đây là khoản chi phí tiềm ẩn lỗ rất lớn của Công ty cho năm tiếp theo.

Tại thời điểm 31/12/2022, hệ số bảo toàn vốn (H) cụ thể như sau: H = 73,60 tỷ đồng/147.58 tỷ đồng = 0,5 (H = Vốn CSH kỳ báo cáo/Vốn CSH kỳ trước liền kề). Việc quản lý, sử dụng, bảo toàn vốn của Công ty cổ phần LILAMA 69-1 không được đảm bảo. Công ty đã rơi vào tình trạng mất cân đối tài chính nghiêm trọng.

Vốn điều lệ của Công ty nhỏ so với quy mô hoạt động SXKD các năm qua, do đó, việc huy động vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh gặp nhiều áp lực khi phải tăng vay lớn từ nguồn vốn tín dụng, giảm sự chủ động về vốn khi thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Hiện nay, việc thu xếp vốn từ nguồn vay tín dụng không thực hiện được, trong khi đó, các tài sản có giá trị lớn của Công ty đều được thế chấp tại các tổ chức tín dụng, có thể bị phát mại bất cứ lúc nào, dẫn tới nguy cơ không đủ phương tiện, máy móc thiết bị, mặt bằng nhà xưởng... để phục vụ sản xuất kinh doanh.

Trong công tác thu hồi các khoản nợ đọng tại các dự án: Soda-Chu Lai, Xi măng Hạ Long, Thủy điện Nậm La... không được thực hiện đúng thời hạn. Trong đó có các khoản nợ trở thành nợ khó đòi, dẫn đến đã và sẽ phải trích lập dự phòng làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty mất cân đối về dòng tiền, không có khả năng chi trả các khoản nợ đúng hạn cho nhà cung cấp, lương người lao động, nộp thuế, nộp BHXH, trả nợ vay các tổ chức tín dụng.

Về công tác tái cấu trúc: Việc thoái vốn của Tổng công ty mặc dù đã được triển khai quyết liệt nhưng do nhiều lý do khách quan nên đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn chưa hoàn thành việc thoái vốn của Tổng công ty theo kế hoạch đề ra là giảm tỷ lệ nắm giữ từ 41,1% xuống còn 36% vốn điều lệ. Xu hướng các nhà đầu tư muốn mua lại toàn bộ phần vốn của Tổng công ty tại LILAMA 69-1.

Một gánh nặng ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 và những năm tiếp theo là các khoản chi phí tiếp tục

phát sinh ngay cả khi Công ty dừng sản xuất kinh doanh. Tính riêng cho năm 2023, khoản chi phí này ước tính lên tới trên 60 tỷ đồng, cụ thể:

+ Chi phí khấu hao : 12 tỷ đồng.

+ Chi phí CCDC phần bổ dần : 3 tỷ đồng.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp : 9 tỷ đồng.

+ Chi phí lãi vay các tổ chức tín dụng : 34 tỷ đồng.

+ Chi phí lãi chậm nộp thuế, Bảo hiểm: 5 tỷ đồng.

Với tình trạng hiện nay, nếu không có giải pháp tháo gỡ đúng đắn, kịp thời, Công ty sẽ tiếp tục sa sút trầm trọng, có thể dẫn đến phá sản.

3. Các tồn tại, vướng mắc về tổ chức bộ máy, nhân lực

Trong năm 2022, do tình hình nợ lương, nợ BHXH dẫn đến rất khó khăn trong việc tuyển dụng và giữ chân người lao động. Nhân lực Công ty giảm từ 1.065 người (tại thời điểm 01/01/2022) còn 556 người (đến ngày 31/12/2022), dẫn đến thiếu hụt nhân lực trầm trọng phục vụ sản xuất.

Do thiếu hụt nhân lực dẫn đến phải sử dụng học sinh thực tập, thuê thầu phụ, thuê qua đơn vị cung ứng nhân lực dẫn đến chi phí lương tăng cao, kèm theo năng suất lao động thấp khiến hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp.

Tỷ lệ nhân lực gián tiếp và phục vụ/lao động trực tiếp toàn Công ty quá cao, quy đổi theo công thực tế là 33,55%. Thể hiện có quá nhiều cấp quản lý tại các đơn vị sản xuất, việc thực hiện chuyên biệt các vị trí có thể tăng năng suất quản lý, giảm thiểu sai sót nhưng lại khó khăn trong điều động bố trí sang công việc khác, gây gia tăng chi phí do phải sử dụng nhiều nhân lực gián tiếp.

Dư nợ BHXH đến 31/12/2022 là 35,67 tỷ đồng tăng 129,5% so với năm 2021 (dư nợ tại thời điểm 31/12/2021 là 27,53 tỷ đồng), làm việc giải quyết chế độ hưởng BHXH cho người lao động không thực hiện được, gây khiếu kiện kéo dài.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2023

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Năm 2023 sẽ là năm Công ty tiếp tục đối mặt với rất nhiều khó khăn về việc làm, áp lực trả nợ, không có đủ nguồn lực để duy trì sự tồn tại của Công ty. Đứng trước thực trạng của Công ty như hiện nay, Ban điều hành Công ty đặt ra phương hướng, nhiệm vụ như sau:

A. Mục tiêu chung

- Giữ được sự tồn tại của Công ty, từng bước tái cơ cấu các nguồn lực để Công ty đi vào hoạt động hiệu quả ổn định.

- Thay đổi mô hình quản trị Công ty theo hướng gọn nhẹ, năng động, thích nghi với điều kiện thực tế và xu hướng phát triển của thị trường công việc và xã hội.

- Tạo dựng một tập thể CBCNV đoàn kết, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Lấy phương châm "Công ty Minh bạch - Danh dự - Nghĩa vụ - Tránh nhiệm - Quyền lợi - Sòng phẳng'' làm kim chỉ nam cho định hướng tồn tại và phát triển lâu dài của Công ty.

B. Mục tiêu cụ thể

1. Đối với công tác sản xuất kinh doanh năm 2023

Như đã phân tích, đánh giá tại phần trên, Công ty đang đứng trước nguy cơ cao phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh, thậm chí là phá sản. Ban lãnh đạo Công ty cần phải nỗ lực hết mình để duy trì Công ty, từng bước vượt qua khó khăn để đưa Công ty dần ổn định.

Trên cơ sở nhận định đầy đủ các khó khăn, thuận lợi năm 2023, Ban điều hành xác định các nhiệm vụ chủ yếu cần tập trung thực hiện trong năm 2023 như sau:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế, theo sát các diễn biến của nền kinh tế, sẵn sàng có các biện pháp điều chỉnh linh hoạt, kịp thời và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác khoán và quản lý khoán tại tất cả các đơn vị sản xuất.

- Xây dựng phương án và sớm triển khai việc cơ cấu tài sản (đất đai, nhà xưởng, máy móc thiết bị) để có nguồn trả nợ, giảm áp lực nợ vay của Công ty.

- Ổn định tâm lý người lao động để người lao động dần yên tâm, tập trung vào việc hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

1.1. Các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH năm 2023	Ghi chú
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,0	
2	Nộp ngân sách nhà nước (số phải nộp)	Tỷ đồng	3,5	
3	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	45,0	
4	Thu nhập bình quân/Người/Tháng	Triệu đồng	11,0	
5	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	

Năm 2023, Công ty dự kiến doanh thu 150 tỷ đồng thì Công ty vẫn tiếp tục phát sinh trong năm các chi phí ước khoảng (- 55) tỷ đồng, nguyên nhân: do các chi phí phát sinh từ năm trước chuyển sang năm 2023, bao gồm các chi phí: Lãi vay ngân hàng, lãi do chậm nộp Thuế, Bảo hiểm, chi phí quản lý DN, chi phí khấu hao...)

1.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023:

Để đạt được các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2023 đã đề ra, Công ty cần từng bước khắc phục những khó khăn, điều hành hoạt động SXKD bằng các giải pháp cụ thể sau:

- Tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh, ưu tiên giải quyết kịp thời các vướng mắc cho sản xuất trực tiếp, thực hiện thắng lợi các hợp đồng đang thi công như: Điện rác Thăng Long, Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhiệt điện đốt rác Nam Sơn và các dự án sửa chữa bảo dưỡng, chế tạo; cố gắng sớm hoàn thiện dự án nhiệt điện Vân Phong 1. Qua đó, lấy lại uy tín của Công ty, lòng tin của đối tác, khách hàng với Công ty.

- Ban lãnh đạo Công ty, phòng Kinh tế kỹ thuật và các đơn vị sản xuất phải nỗ lực tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu và tìm kiếm việc làm để đảm bảo đủ việc làm liên tục trong năm 2023 cho lực lượng lao động của Công ty từ 450 - 500 người. Giá cả ký hợp đồng phải được tính toán chi tiết, đầy đủ, tuyệt đối không để phát sinh thua lỗ do sản xuất trực tiếp từ các hợp đồng kinh tế mới ký kết.

- Thực hiện công tác giao khoán trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đối với 100% các hợp đồng lắp đặt, gia công chế tạo, sửa chữa bảo dưỡng. Tăng cường khoán sâu, khoán rộng để tạo tính chủ động cho các đơn vị nhận khoán, gắn trách nhiệm với quyền lợi trên nguyên tắc sòng phẳng, lợi ích hài hoà, rủi ro chia sẻ. Từ đó tiếp tục hoàn thiện quy chế khoán đảm bảo hiệu quả kinh doanh, hạn chế các rủi ro về tài chính cho Công ty.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công sát giám sát, kiểm tra, kiểm soát tài sản, chi phí trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Rà soát lại toàn bộ tài sản của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng, tránh lãng phí, phát sinh chi phí không cần thiết.

- Luôn xác định người lao động là giá trị cốt lõi của Công ty. Người lao động giữ vai trò then chốt trong quá trình xây dựng và phát triển Công ty. Từng bước giải quyết các tồn tại, hạn chế trong việc đảm bảo chế độ, chính sách cho người lao động; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động ngày càng tốt hơn, giúp người lao động yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với Công ty.

2. Tái cấu trúc Công ty:

2.1. Tái cấu trúc về tài chính:

a) Thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Công ty đã và đang tích cực tái cơ cấu các khoản đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp. Tính đến ngày 31/12/2022 Công ty còn đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị đầu tư là: 949.851.200 đồng. đó là:

- Tại công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi, do Công ty đã dừng hoạt động và dự án không được triển khai nên việc thoái vốn không thể thực hiện được.

- Tại Công ty LILAMA SOUTH EAST ASIA SDN BHD (LILAMA SEA): Hiện nay, LILAMA SEA đã hoàn thành các công việc theo Hợp đồng chính và quyết toán Hợp đồng trong năm 2022. Như vậy, Công ty đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra theo phương án đầu tư thành lập doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài. Tuy nhiên, LILAMA SEA vẫn phải duy trì hoạt động để thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo Hợp đồng với Tổng thầu và thực hiện một số phần công việc phát sinh theo yêu cầu của Tổng thầu dự án. Dự kiến trong năm 2023, LILAMA SEA sẽ tiếp tục chi trả cổ tức cho LILAMA 69-1 cổ tức của năm 2022 cho LILAMA 69-1 (tính toàn bộ số cổ tức của năm 2020, 2021 và dự kiến năm 2022 tương đương với số vốn đã góp của LILAMA 69-1 vào LILAMA SEA). Nhu cầu vốn của LILAMA SEA trong giai đoạn bảo hành đến tháng 11/2026 không lớn nên dự kiến LILAMA SEA sẽ có kế hoạch thoái vốn góp của LILAMA 69-1 xuống còn khoảng 177.360.000 đồng (tương đương 7.390 USD), thời gian thoái vốn sẽ căn cứ vào tình hình cụ thể.

b) Việc xúc tiến tái cơ cấu các khoản nợ.

Do Công ty đã phát sinh nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng, việc huy động nguồn vốn tín dụng để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh là vô cùng khó, các tổ chức tín dụng đang tăng cường công tác thu hồi công nợ không cấp hạn mức tín dụng. Lãnh đạo Công ty sẽ làm việc với từng ngân hàng để xử lý một số tài sản thế chấp nhằm cơ cấu lại các khoản nợ đối với các tổ chức tín dụng, đồng thời, đề nghị các ngân hàng tạo điều kiện để Công ty giãn nợ, khoanh nợ.

Đối với các khoản nợ với cơ quan nhà nước như: thuế, BHXH... sẽ ưu tiên trước để giảm nợ dần, không để phát sinh thêm số nợ gốc.

Đối với tiền lương của người lao động sẽ ưu tiên thanh toán cho lực lượng lao động hiện đang còn làm việc tại Công ty, dần dần rút ngắn số tháng còn nợ lương.

Đối với các khoản nợ nhà cung cấp, thầu phụ..., Ban điều hành sẽ căn cứ vào tình hình thực tế để xem xét giải quyết giảm nợ theo hướng ưu tiên đủ nguồn lực để đáp ứng được yêu cầu sản xuất hiện tại, thực hiện đàm phán với các chủ nợ để gia hạn thời gian trả nợ.

2.2. Về tái cơ cấu tài sản:

Việc cơ cấu lại tài sản của Công ty trên cơ sở đánh giá lại giá trị và giá trị sử dụng của các tài sản, nhu cầu sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty từ đó xác định số lượng, chủng loại tài sản cần giữ lại phục vụ cho hoạt động của Công ty, số tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng hiệu quả thấp sẽ được xem xét giải quyết bằng việc thanh lý, phát mại... để có nguồn vốn phục vụ cho việc cơ cấu lại các khoản nợ nhằm đảm bảo cho Công ty có thể tiếp tục duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc cơ cấu lại tài sản là yêu cầu bắt buộc và cần thực hiện sớm, không để Công ty tiếp tục sa sút.

Nội dung chi tiết của việc tái cơ cấu tài sản được trình bày trong Phương án tái cơ cấu tài sản kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty lần này. Đây cũng là một nội dung được xin ý kiến các quý vị cổ đông thông qua tại Đại hội này. Ban điều hành rất mong các quý vị cổ đông nghiên cứu kỹ, đóng góp ý kiến hoàn thiện Phương án nhằm tháo gỡ khó khăn cho Công ty.

2.3. Tái cấu trúc về sản xuất kinh doanh

Để duy trì hoạt động của Công ty trong bối cảnh tình hình có nhiều khó khăn từ bên trong và bên ngoài, Ban điều hành xác định cần phải tái cấu trúc lại về sản xuất kinh doanh theo các định hướng sau:

- Về ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh: Tiếp tục duy trì các thế mạnh và ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty là: lắp đặt, chế tạo cơ khí, sửa chữa bảo dưỡng các công trình công nghiệp.

- Duy trì quan hệ với các khách hàng thân thiện và truyền thống của Công ty nhất là khách hàng cùng đồng hành với chúng ta trong lúc khó khăn này. Từng bước mở rộng thị trường, phát triển thị trường theo hướng tham gia ngày càng chặt chẽ vào chuỗi sản xuất, thi công của các khách hàng lớn để có đủ việc làm thường xuyên.

- Quy mô về doanh thu hàng năm đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho lực lượng lao động từ 450-500 người trở lên.

- Đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án, hợp đồng đã ký với khách hàng để giữ uy tín với khách hàng, cải thiện năng lực cạnh tranh của Công ty.

- Tăng cường công tác quản trị nội bộ để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền cho các đơn vị sản xuất để chủ động hơn trong công tác sản xuất trực tiếp thông qua công tác khoán và quản lý chi phí, gắn quyền lợi của người nhận khoán với trách nhiệm phải thực hiện trong sản xuất kinh doanh. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế quy định nội bộ cho phù hợp với tình hình, phương hướng mới của Công ty.

2.4. Tái cấu trúc về tổ chức, nhân sự

- Sắp xếp lại các đơn vị sản xuất cho phù hợp với quy mô sản xuất và định hướng mới của Công ty. Từ đó xem xét bố trí lại nhân sự tại các đơn vị đảm bảo tỷ lệ lao động gián tiếp và phục vụ/lao động trực tiếp ở mức hợp lý đối với từng lĩnh vực sản xuất.

- Thực hiện việc sắp xếp nhân sự tại 04 phòng chức năng tại trụ sở Công ty, giảm số người làm việc tại trụ sở từ 55 người còn 36 người, điều chỉnh giảm lương vị trí từ Phó phòng trở lên. Tổng quỹ lương Trụ sở dự kiến từ 580 triệu đồng/tháng giảm còn 384 triệu đông/tháng, tương đương với tỷ lệ giảm là 33,8%.

Kính thưa các quý vị đại biểu, các vị cổ đông!

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 kính trình Đại hội. Trước rất nhiều những khó khăn, thách thức hiện nay của Công ty, Ban điều hành rất mong nhận được nhiều sự quan tâm, đóng góp ý kiến tâm huyết của quý vị cổ đông vào báo cáo này, giúp Ban điều hành có thêm các giải pháp hiệu quả đưa Công ty vượt qua những khó khăn hiện nay.

Xin trân trọng cảm ơn!

Bắc Ninh. ngày tháng năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Bắc Ninh, ngày tháng 05 năm 2023

PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC TÀI SẢN

I. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH KINH TẾ, TÀI CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY NĂM 2022

1. Thông tin chung:

Công ty Cổ phần Lilama 69-1 được thành lập từ năm 1961 hoạt động sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực chính như: Gia công chế tạo thiết bị cơ khí xuất khẩu; lắp đặt KCT, các thiết bị dây truyền máy móc cho các nhà máy Công nghiệp; sửa chữa bảo dưỡng các nhà máy đang vận hành. Công ty được cổ phần hóa năm 2005 với cơ cấu vốn như sau:

- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2022: 75.762.000.000 đồng (Bảy mươi năm tỷ, bảy trăm sáu mươi hai triệu đồng chẵn)

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2022: 73.600.891.409 đồng (Bảy mươi ba tỷ, sáu trăm triệu, tám trăm chín mươi mốt nghìn, bốn trăm linh chín đồng chẵn)

- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty lắp máy Việt Nam - CTCP tại thời điểm 31/12/2022: 31.138.182.000 đồng (Ba mươi tám tỷ, sáu trăm ba mươi tám triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng chẵn), tương ứng với tỷ lệ nắm giữ là 41,1% Vốn điều lệ.

2. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính chủ yếu năm 2022

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	% Thực hiện 2022/KH 2022
1	Giá trị sản lượng	Triệu đồng	715.000	371.002	51,89%
2	Doanh thu	Triệu đồng	650.000	411.885	63,36%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.000	-73.984	
4	Lỗ lũy kế	Triệu đồng	0	-73.984	
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	13.500	9.390	69,55%
6	Đầu tư XDCB	Triệu đồng	8.000	0	0%
7	Tổng số lao động BQ	Người	1.857	1050	56,54%
8	Thu nhập BQ/Người/Tháng	Triệu đồng	10,5	11,25	107,14%
9	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	234.000	135.464	57.89%
10	Tổng tài sản	Triệu đồng	800.000	729.813	100,00%
	- Hàng tồn kho	Triệu đồng	600.000	524.096	100,00%
	- TSCĐ và đầu tư dài hạn	Triệu đồng	90.500	59.804	77,90%
11	Nợ				
	- Nợ phải thu	Triệu đồng	150.000	165.560	110.37%
	- Nợ phải trả	Triệu đồng	680.00	656.212	96,55%
	Trong đó: Nợ vay	Triệu đồng	320.00	314.280	98,21%

3. Các khó khăn vướng mắc trong hoạt động SXKD năm 2022.

Căn cứ trên số liệu chỉ tiêu kinh tế, tài chính năm 2022 nêu trên, cho thấy Công ty hiện nay đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc duy trì việc làm và hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể các khó khăn vướng mắc như sau:

a) Về công tác tài chính:

Theo báo cáo tài chính năm 2022 Công ty đã phát sinh khoản lỗ 73,98 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2022, hệ số bảo toàn vốn (H) cụ thể như sau: H = 73,60 tỷ đồng/147.58 tỷ đồng = 0,5 (H = Vốn CSH kỳ báo cáo/Vốn CSH kỳ trước liền kề). Việc quản lý, sử dụng, bảo toàn vốn của Công ty cổ phần LILAMA 69-1 không được đảm bảo. Công ty đã rơi vào tình trạng mất cân đối tài chính nghiêm trọng.

** Đối với nợ vay Ngân hàng:*

Từ tháng 5/2022, các khoản vay, nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn của Công ty tại các tổ chức tín dụng đã phát sinh thành nợ quá hạn. Thời điểm hiện tại, các Ngân hàng đã tiến hành khởi kiện Công ty ra tòa án và yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo và toàn bộ các tài sản hợp pháp khác của LILAMA 69-1 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, cụ thể các tài sản đảm bảo của Công ty tại các Ngân hàng đang yêu cầu phát mại tài sản là:

+ Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

- Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại khu đất có diện tích 30.386 m2; địa chỉ tại Khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (xây dựng giai đoạn 1 nhà máy chế tạo thiết bị và KCT Bắc Ninh).

- Các phương tiện cơ giới gồm: 03 xe tải có gắn cẩu thủy lực 10 tấn; 01 xe ô tô con Toyota Fortuner 2.7V; 01 cần cẩu bánh lốp nhãn hiệu 500E, biển kiểm soát 99LA-00117.

Hiện tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh đã khởi kiện LILAMA 69-1 ra Tòa án nhân dân TP Bắc Ninh, Tòa án đang thực hiện các biện pháp xử lý để cho Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo.

+ Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank)

- Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại khu đất có diện tích 9.868,8 m2, địa chỉ số 17 Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; (trụ sở chính Công ty hiện nay)

- Toàn bộ các tài sản gắn liền với đất được xây dựng trên diện tích đất 3.590 m2 tại địa chỉ số 112 đường Trần Hưng Đạo, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc (trụ sở cũ của Công ty)

- Phương tiện, máy móc thiết bị theo HĐ theo hợp đồng thế chấp số 2011/Vietinbank-Lilama69.1 ngày 09/9/2011.

- Phương tiện, máy móc thiết bị theo HĐ theo hợp đồng thế chấp số 2013.01/HĐTC-MMTB ngày 23/8/2013.

Hiện tại: Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh đã khởi kiện LILAMA 69-1 ra Tòa án nhân dân TP Bắc Ninh, Tòa án đang thực hiện các biện pháp xử lý để cho Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo.

+ Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

- Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại khu đất có diện tích 32.796,9 m2, có địa chỉ tại Khu công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (xây dựng mở rộng nhà máy chế tạo thiết bị và KCT Bắc Ninh).

- Phương tiện cơ giới gồm: 04 xe ô tô bán tải

- Hợp đồng thế chấp hàng hóa gồm: nguyên liệu, vật liệu, tồn kho..

Hiện tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh (đã khởi kiện LILAMA 69-1 ra Tòa án nhân dân TP Bắc Ninh, Tòa án đang thực hiện các biện pháp xử lý để cho Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo.

+ Tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)

Phương tiện cơ giới gồm: Xe cẩu bánh lốp, xe ô tô con, xe ô tô tải có gắn cẩu thủy lực, xe tải pickup cabin kép.

Hiện tại: Ngân hàng TMCP Quân đội đã khởi kiện LILAMA 69-1 ra Tòa án nhân dân TP Bắc Ninh, Tòa án đang thực hiện các biện pháp xử lý để cho Ngân hàng phát mại tài sản đảm bảo.

** Về nợ phải thu:*

Tổng số nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2022 là: 165,56 tỷ đồng.

Trong đó: + Nợ phải thu đủ điều kiện thu: 52,32 tỷ đồng

+ Nợ phải thu chưa đủ điều kiện thu: 67,40 tỷ đồng

+ Nợ phải thu khó đòi: 45,83 tỷ đồng

Năm 2022, việc thu hồi công nợ gặp rất nhiều khó khăn vì một số Chủ đầu tư/khách hàng chưa có khả năng trả nợ, đồng thời, Công ty bị phạt, trừ khối lượng hợp đồng đã thực hiện. Một số khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán, Công ty phải trích lập dự phòng đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tình hình và khả năng thanh toán nợ phải trả:

Tổng số nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2022: 656,21 tỷ đồng

Trong đó:

+ Số nợ vay ngắn hạn và dài hạn tại thời điểm 31/12/2022: 314,28 tỷ đồng.

+ Nợ phải trả người bán : 125,55 tỷ đồng

+ Nợ phải trả tiền ứng các hợp đồng kinh tế : 74,66 tỷ đồng

+ Nợ thuế và các khoản phải nộp nhà nước : 30,72 tỷ đồng

+ Nợ lương người lao động : 39,49 tỷ đồng

+ Nợ BHXH, BHYT, TN : 35,68 tỷ đồng

+ Nợ KPCĐ, ĐPCĐ và Quỹ tình nghĩa lắp máy : 14,32 tỷ đồng

+ Phải trả phải nộp khác : 21,51 tỷ đồng

Trong số nợ phải trả là 656,21 tỷ đồng, có nợ quá hạn tại ngày 31/12/2022 là 369,15 tỷ đồng. Vì vậy, một số tổ chức tín dụng và các nhà cung cấp đã gửi đơn khiếu kiện đến Tòa án nhân dân các cấp. Việc này dẫn đến Công ty đứng trước nguy cơ dừng hoạt động sản xuất kinh doanh thậm trí là phá sản, nhiều tài sản của Công ty sẽ bị tiến hành phát mại để trả nợ, các tài khoản ngân hàng bị phong tỏa, cơ quan thuế đang làm các bước tiến hành cưỡng chế thuế bằng biện pháp cưỡng chế hóa đơn GTGT.

b) Về công tác thi công các dự án

Năng lực tài chính của Công ty hạn chế do quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh thu hẹp, nguồn hợp đồng kinh tế không còn nhiều nên hạn mức vay tín dụng của Công ty ngày càng giảm, dẫn tới nguồn vốn đáp ứng cho sản xuất kinh doanh không đảm bảo. Các nhà cung cấp dừng hợp tác dẫn đến các đơn vị sản xuất luôn trong tình trạng thiếu phương tiện máy móc, vật tư vật liệu và công cụ dụng cụ thi công, do vậy, khối lượng thực hiện, doanh thu và dòng tiền của từng dự án không đủ chi trả cho dự án. Các tổ chức tín dụng không cung cấp hạn mức từ tháng 6/2022 do Công ty phát sinh nợ quá hạn dẫn đến việc huy động tài chính thực hiện các dự án gần như không thể thực hiện được.

Trong năm 2022, Công ty thường xuyên nợ, chậm chi trả lương cho người lao động có những thời điểm Công ty còn nợ 04 đến 05 tháng lương tùy theo các đơn vị dẫn đến tình trạng người lao động bỏ việc và mất lòng tin vào Công ty. Lực lượng lao động có tay nghề rời bỏ Công ty ngày càng nhiều, Công ty thường xuyên phải tuyển dụng mới hoặc thuê đơn vị cung cấp nhân lực với đơn giá cao và tay nghề yếu làm giảm năng suất lao động giảm hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh. Thậm chí, tại một số dự án người lao động đã đình công không làm việc, khiếu kiện lên các đối tác làm ảnh hưởng rất lớn đến uy tín của Công ty trong mắt đối tác.

Do không đáp ứng được nguồn tài chính để thực hiện các hợp đồng đang thi công dang dở, Công ty đã đề nghị đối tác hỗ trợ chi trả trực tiếp lương cho người lao động tại dự án và chi trả cho các nhà cung cấp vật tư, thiết bị, máy móc thi công, tạm ứng trước khối lượng, giá trị thanh toán để có dòng tiền duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Tại một số dự án lắp đặt như: dự án Nhiệt điện Vân

Phong 1, Nhiệt điện Thái Bình 2... phải nhờ Tổng Công ty thanh toán trực tiếp các khoản chi phí tại dự án và thực hiện việc khấu trừ vào giá trị khối lượng các đợt thanh toán; dự án Điện Texhong, Điện rác Thăng Long, Công ty nhờ đối tác thanh toán tạm ứng trước một phần khối lượng của hợp đồng để có dòng tiền tiếp tục thực hiện công việc. Việc này làm cho Công ty không có đủ dòng tiền thanh toán và hoàn thành nghĩa vụ nhà nước như: thuế, BHXH, trả nợ các tổ chức tín dụng...

Đối với các dự án chế tạo thiết bị xuất khẩu tại nhà máy chế tạo thiết bị KCT do Công ty không có dòng tiền mua sắm vật tư, vật liệu, sắt thép để phục vụ công tác chế tạo, công việc thực hiện gián đoạn dẫn tới tiến độ hợp đồng chậm, lãng phí nhân lực máy móc nhà xưởng do chờ đợi vật tư, mất uy tín với các đối tác. Công ty rất khó khăn để tìm kiếm được các hợp đồng tiếp theo.

Ngoài ra, do Công ty không đáp ứng được nguồn lực thi công cũng như không đáp ứng các cam kết tiến độ theo hợp đồng, dẫn đến nguy cơ bị phạt hợp đồng gây thiệt hại về kinh tế cho Công ty như dự án AHC, Texhong...

c) Về công tác tìm kiếm việc làm

Với tình hình hiện tại của Công ty, công tác tìm kiếm việc làm gặp rất nhiều khó khăn tồn tại như sau:

- Thị trường công việc thế mạnh của Công ty trong thời gian tới không nhiều do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thế giới cũng như nền kinh tế trong nước. Việc tìm kiếm được các hợp đồng kinh tế lớn trong thời gian tới là không thể thực hiện được.

- Công ty không còn uy tín với các đối tác truyền thống trước đây như: Sumitomo. Kirchner và các chủ đầu tư trong nước, đặc biệt là Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam. Các đối tác đều đánh giá Công ty sẽ không thực hiện được các công việc, dự án họ giao với tình hình tài chính của Công ty như hiện nay.

- Theo báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, lợi nhuận là âm (lỗ) nên càng khó khăn trong công tác đấu thầu các dự án của nhà nước. Thậm chí, Công ty có thể không được tham gia dự thầu với các gói thầu đấu thầu rộng rãi.

- Hồ sơ chứng minh năng lực của Công ty, đặc biệt là các chứng chỉ ISO 9001; ISO 45000; OSHA 18000; ASME của Công ty đã hết thời hạn hiệu lực, dẫn đến rất khó khăn tiếp cận với các đối tác nước ngoài.

- Công ty không có khả năng về thu xếp nguồn vốn để thực hiện các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn. Công ty không đủ năng lực, nguồn nhân lực chất lượng để thực hiện các dự án đòi hỏi chất lượng cao.

Từ phân tích khó khăn tồn tại nêu trên Công ty nhận thấy năm 2023 và những năm tiếp theo sẽ tiếp tục đối mặt với rất nhiều khó khăn về việc làm, tài chính, áp lực trả nợ, không có đủ nguồn lực để duy trì sự tồn tại của Công ty. Mục tiêu trước mắt là Công ty cần phải xây dựng giải pháp tái cấu trúc các nguồn lực

nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và từng bước vượt qua khó khăn đưa Công ty dần ổn định. Phương án tái cấu trúc tài sản là một trong những giải pháp trước mắt cần thiết cho Công ty, vừa để thực hiện việc rà soát sử dụng có hiệu quả tài sản, vừa giúp Công ty có được nguồn vốn để thực hiện cơ cấu lại các khoản nợ, duy trì hoạt động sản xuất.

II. PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC TÀI SẢN:

1. Sự cần thiết phải tái cấu trúc tài sản

Như đã phân tích ở trên, Công ty đã phát sinh nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng. Việc huy động nguồn vốn để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh là vô cùng khó, các tổ chức tín dụng đang tăng cường công tác thu hồi công nợ, không cấp hạn mức tín dụng. Công ty có nguy cơ phải ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh, đứng trước bờ vực phá sản. Vì vậy việc tái cấu trúc tài sản là yêu cầu bắt buộc, cần phải thực hiện sớm để cứu vãn Công ty.

2. Phương án thực hiện

Việc cơ cấu lại tài sản của Công ty trên cơ sở đánh giá lại giá trị và giá trị sử dụng của các tài sản, nhu cầu sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty từ đó xác định số lượng, chủng loại tài sản cần giữ lại phục vụ cho hoạt động của Công ty, số tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng hiệu quả thấp sẽ được xem xét giải quyết bằng việc thanh lý, chuyển nhượng, phát mại...

Hiện tại tài sản của Công ty được phân loại theo dõi thành 04 nhóm đó là: ***Bất động sản*** *(Đất và các tài sản kiến trúc gắn liền trên đất)*; ***Phương tiện cơ giới*** *(Xe vận chuyển và các phương tiện cẩu kéo)*; ***Các máy móc thiết bị công cụ dụng cụ cầm tay*** (Máy hàn, máy mài cắt, thiết bị nâng hạ, hệ thống điện thi công, thiết bị đo...); ***Vật tư vật liệu, vật tư biện pháp*** (*Sắt thép tồn kho, các thiết bị giàn giáo, thiết bị kho, văn phòng, thiết bị khu cư xá...)*. Dựa trên bảng theo dõi thống kê tình trạng của các loại tài sản Công ty sẽ đưa ra giải pháp phù hợp với tình hình thực tế để đảm bảo hiệu quả sử dụng.

2.1. Đối với bất động sản:

Tại thời điểm 31/12/2022, Công ty Cổ phần Lilama 69-1 đang sở hữu 03 khu đất và các bất động sản như sau:

a) Mảnh đất xây dựng Trụ sở chính Công ty:

- Diện tích: 9.868,8 m2;

- Địa chỉ: 17 Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

- Hình thức sử dụng: Đất thuê 50 năm, tính từ năm 2003, thời hạn sử dụng đến ngày 06/01/2053.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Số AH 406660 do UBND tỉnh Bắc Ninh, cấp ngày 10/08/2007.

- Tài sản gắn liền trên đất bao gồm tòa nhà 07 tầng Văn phòng Công ty; Nhà hàng Lilama; Nhà ăn và khu luyện tập thể thao.

- Tình trạng hiện nay: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản hình thành trên đất được thế chấp tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh, để vay vốn ngắn hạn phục vụ cho nhu cầu kinh doanh.

b) Mảnh đất xây dựng Khu tập thể CBCNV (khu trụ sở cũ của Công ty)

- Diện tích: 3.590 m2;

- Địa chỉ: 112 Trần Hưng Đạo, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

- Hình thức sử dụng: Được UBND tỉnh Hà Bắc (cũ) ra quyết định giao đất.

- Quyết định giao đất Số 266/UB do UBND tỉnh Hà Bắc cấp ngày 13/04/1991 và Quyết định số 71/UB do UBND tỉnh Hà Bắc cấp ngày 28/01/1992.

- Tình trạng hiện nay: chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được sử dụng làm khu ở tập thể cho CBCNV của Công ty, đang nộp tiền thuê đất hàng năm. Hiện tài sản trên đất của khu vực này được thế chấp tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh.

c) Mảnh đất xây dựng Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh:

Tổng diện tích của Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh là 63.182,9 m2.

* *Giai đoạn 1:*

- Diện tích: 30.386 m2;

- Địa chỉ: Khu công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;

- Hình thức sử dụng: đất thuê 50 năm, tính từ năm 2000, thời hạn sử dụng đến tháng 10/2050.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Số V434124 do UBND tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 4/7/2003.

- Tình trạng hiện nay: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản hình thành trên đất được thế chấp tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh - để vay vốn phục vụ cho nhu cầu kinh doanh.

** Giai đoạn 2:*

- Diện tích: 32.796,9 m2;

- Địa chỉ: Khu công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh

Bắc Ninh;

- Hình thức sử dụng: đất thuê 50 năm, tính từ năm 2000, thời hạn sử dụng đến ngày 4/10/2050.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Số AH 406653 do UBND tỉnh Bắc Ninh, cấp ngày 10/08/2007.

- Tình trạng hiện nay: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản hình thành trên đất được thế chấp tại: Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Ninh, để vay vốn phục vụ cho nhu cầu kinh doanh.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và định hướng tái cấu trúc tài chính để chi trả các khoản nợ ngân hàng, thuế, bảo hiểm... Để tăng cường nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty cần phải kết hợp với các tổ chức tín dụng, ngân hàng tiến hành cơ cấu các bất động sản trên. Cụ thể như sau:

Chuyển nhượng quyền sử dụng đất và bàn giao các tài sản trên đất tại 02 bất động sản là khu vực trụ sở chính Công ty tại 17 Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và khu vực trụ sở cũ tại 112 Trần Hưng Đạo - Phường Đại Phúc - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh.

Công ty ưu tiên giữ lại sử dụng bất động sản là nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Bắc Ninh tại khu Công nghiệp Quế Võ (tỉnh Bắc Ninh) để thực hiện công tác gia công chế tạo thiết bị xuất khẩu trong thời gian tới, có thể xem xét phương án cho thuê một phần mặt bằng nhà máy để tiết kiệm chi phí và có nguồn thu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, toàn bộ các bất động sản của Công ty đều đang thế chấp để vay vốn tín dụng tại các ngân hàng và hiện nay, các ngân hàng này đều đã tiến hành khởi kiện Công ty ra tòa. Công ty muốn thực hiện cơ cấu lại các bất động sản cần phối hợp đàm phán với các ngân hàng hoặc thực hiện theo các phán quyết của tòa án để cơ cấu lại các khoản nợ và duy trì sản xuất kinh doanh.

2.2. Đối với tài sản là Phương tiện cơ giới

Tại thời điểm 31/12/2022, Công ty đang sở hữu một số lượng các thiết bị phương tiện máy móc thi công phục vụ thực hiện các dự án của Công ty. Do kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty thu gọn lại nên một số thiết bị máy móc phương tiện không còn nhu cầu sử dụng cần tiến hành thanh lý nhượng bán để có nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh. Danh sách các phương tiện, tình trạng sử dụng và phương án thực hiện tái cấu trúc chi tiết xem bảng đề xuất đính kèm.

Dưới đây là tổng hợp theo nhóm các phương tiện cơ giới và phương án đề xuất tái cấu trúc:

TT	Tên nhóm phương tiện	Đơn vị	Số lượng hiện tại	Số lượng cần sử dụng	Số lượng thanh lý	Ghi chú
1	Xe văn phòng, xe đưa đón CBCNV	Cái	11	05	06	
2	Xe bán tải	Cái	08	02	06	
3	Các Phương tiện nâng hạ	Cái	20	08	12	
4	Các phượng tiện vận chuyển	Cái	08	04	04	
5	Các máy móc tại nhà máy	Cái	26	24	02	

Trong số tài sản nêu trên, có một số phương tiện cơ giới là tài sản thế chấp tại một số tổ chức tín dụng có nợ phát sinh đã quá hạn nên các tổ chức tín dụng sẽ tiến hành trưng thu và phát mãi để thu hồi nợ. Công ty cần phải phối hợp, cơ cấu lại các khoản nợ với các tổ chức tín dụng để thực hiện kế hoạch trên. Vì vậy lượng phương tiện xem xét thanh lý theo kế hoạch trên có thể sẽ bị thay đổi.

2.3. Đối với tài sản là máy móc thiết bị, dụng cụ cầm tay...

Trong quá trình thực hiện hợp đồng kinh tế Công ty đã mua sắm một lượng lớn các thiết bị máy móc phục vụ thi công như các loại máy cắt CNC, máy cưa, máy hàn và các máy công cụ cầm tay khác. Sau một thời gian sử dụng, một số máy móc đã hết thời hạn khấu hao, một số thiết bị đã hư hỏng không thể sử dụng. Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh trong thời gian tới quy mô sản xuất của Công ty thu hẹp nên số lượng máy móc thiết bị trên của Công ty sẽ dư thừa không sử dụng đến. Để tăng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty cần xem xét thanh lý các máy móc thiết bị, công cụ dung cụ thi công đã hư hỏng và số máy móc thiết bị dư thừa. Đối với các máy móc đã được thế chấp vay vốn các tổ chức tín dụng Công ty sẽ phối hợp với tổ chức tín dụng để xử lý theo cách phù hợp: bàn giao tài sản, đấu giá, nhượng bán... các máy móc không sử dụng hoặc hiệu suất sử dụng không nhiều để trả bớt công nợ với các tổ chức tín dụng. Dưới đây là bảng tổng hợp các nhóm thiết bị máy móc và phương án sử dụng, thanh lý các máy móc thiết bị công cụ dụng cụ cầm tay.

TT	Tên nhóm máy móc CCDC	Đơn vị	Số lượng hiện tại	Số lượng cần sử dụng	Số lượng thanh lý	Ghi chú
1	Các máy công cụ như máy cưa, máy cắt CNC, máy bào, máy tiện, máy khoan từ	Cái	109	59	50	
2	Máy doa lỗ cầm tay các loại	Cái	143	47	96	
3	Máy mài đá các loại	Cái	510	153	357	
4	Máy trà nhám, máy đục xỉ mối hàn	Cái	9	04	05	
5	Máy hàn Mig các loại	Cái	97	45	52	
6	Máy hàn TIG các loại	Cái	379	130	249	

7	Máy hàn điện các loại	Cái	208	89	169	
8	Máy hàn dầm, hàn bồn bán tự động, máy hàn cần...	Cái	22	8	14	
9	Tủ sấy que hàn	Cái	24	6	18	
10	Phích sấy que hàn	Cái	167	66	101	
11	Máy nén khí và phụ kiện	Cái	21	9	12	
12	Hệ thống phun bi, phun cát	Bộ	11	5	6	
13	Máy phun sơn	Cái	11	5	6	
14	Vận thăng	Bộ	04	0	04	
15	Tời điện, pa lăng điện các loại	Cái	41	15	26	
16	Pa lăng xích các loại	Cái	1528	566	962	
17	Lắc tay các loại	Cái	233	91	142	
18	Kích thủy lực các loại	cái	121	50	71	
19	Múp tời các loại	Cái	118	54	64	
20	Mã ní các loại	Cái	2.727	1.287	1.440	
21	Kẹp cẩu tôn các loại	Cái	59	20	39	
22	Bàn trượt các loại	Cái	32	16	16	
23	Xe nâng kéo tay	Cái	22	06	16	
24	Máy siết bu lông, máy khoan các loại	Cái	232	80	153	
25	Máy nén áp	Cái	22	10	12	
26	Máy bơm các loại	Cái	39	19	20	
27	Máy gia nhiệt và phụ kiên	Bộ	09	03	06	
28	Máy phát điện, trạm điện	Bộ	06	06	0	
29	Tủ điện các loại	Cái	399	168	231	
30	Cáp điện các loại	m	32.551	13.022	19.528	
31	Dây hàn điện các loại	m	9.591	3.433	6.158	
32	Dây hàn Tig các loại	m	15.976	7.000	8.976	
33	Dụng cụ đo các loại	Bộ	01	01	0	
34	Cáp thép khuyên đúc các loại	Sợi	1050	539	511	

2.4. Đối với tài sản là vật tư vật liệu biện pháp

Trong những năm qua, Công ty đã mua sắm vật tư sắt thép phục vụ công tác chế tạo, vật tư biện pháp như thiết bị giàn giáo, trang thiết bị văn phòng, kho vật tư. Hiện nay, Công ty còn lượng hàng tồn kho tương đối lớn. Theo nhu cầu sản xuất kinh doanh và tránh bị đọng nguồn vốn trong hàng tồn kho Công ty cần xem xét thanh lý một số lượng vật tư vật liệu chưa sử dụng và phần vật tư không còn khả năng sử dụng để giải quyết dòng tiền cho công tác SXKD tiếp theo của Công ty. Phương án đề xuất như sau:

TT	Tên nhóm vật tư, vật liệu	Đơn vị	Số lượng hiện tại	Số lượng cần sử dụng	Số lượng thanh lý	Ghi chú

1	Vật tư sắt thép tồn kho	Tấn	369	151	218	
2	Các thiết bị biện pháp đã chế tạo các loại	Cái	534	18	516	
3	Vật tư thiết bị giàn giáo	Cái				
3.1	Ống giáo thép đen	m	76.896	0	76.896	
3.2	Ống giáo mạ kẽm	m	25.8677	150.000	108.677	
3.3	Sạp giáo các loại	Cái	68.849	30.075	38.774	
3.4	Khóa giáo, kẹp dầm các loại	Cái	390.731	193.420	197.311	
3.5	Thang ống giáo	Cái	983	422	561	
3.6	Thang nhôm các loại	Cái	1.018	500	518	
3.7	Thùng đựng khóa giáo	Cái	59	30	29	
4	Công cụ dụng cụ các loại	Cái	4.858	3.925	933	
5	Trang thiết bị văn phòng	Lot	1	0,5	0,5	
6	Trang thiết bị cư xá, dụng cụ nhà bếp	lot	1	0,5	0,5	

Danh sách chi tiết cụ thể các vật tư vật liệu, trang thiết bị giàn giáo... xem bản chi tiết đính kèm.

***

Trên đây là bản báo cáo về phương án tái cấu trúc tài sản của Công ty kính trình Đại hội. Trước rất nhiều những khó khăn, thách thức hiện nay của Công ty, Ban điều hành rất mong các quý vị cổ đông nghiên cứu kỹ, đóng góp ý kiến hoàn thiện Phương án nhằm tháo gỡ khó khăn cho Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện phương án tái cấu trúc tài sản của Công ty để có nguồn trả các khoản nợ quá hạn và duy trì sản xuất kinh doanh của Công ty.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Bắc Ninh, ngày .... tháng .... năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-1, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội tình hình công tác kiểm soát theo qui định về các hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-1 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với các nội dung chủ yếu sau:

- Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, tài chính và công tác đầu tư phát triển năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Báo cáo đánh giá phối hợp giữa Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022 và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Tình hình hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2022.
- Kiến nghị của BKS trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.
- Kế hoạch công tác năm 2023 của Ban kiểm soát.

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD, TÀI CHÍNH VÀ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022.

Trong năm 2022 Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ và các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chỉ đạo các phòng chức năng và các đơn vị triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác hạch toán kế toán phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán và các hoạt động quản lý điều hành theo quy chế của Công ty.

1/ Một số chỉ tiêu chính về SXKD năm 2022 của Công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH so với KH (%)
1	Sản lương thực hiện	715	372.47	52%
2	Doanh thu	650,00	411.88	63%
3	Lợi nhuận trước thuế	3	-73.98	-24.66%
4	Nộp NSNN (Số phải nộp)	13.5	8.21	60.81%
5	Tổng quỹ lương dự kiến chi trả	234	125	53%
6	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	0%	0%	0%
7	Đầu tư phát triển sản xuất	8	0	0%

Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, hoạt động SXKD của Công ty cũng như khả năng cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, các công trình thi công yêu cầu ngày càng cao hơn về chất lượng, quy chuẩn, năng suất lao động.

Bên cạnh đó, tình hình thu hồi công nợ một số công trình kéo dài,các khoản chi phí tài chính, chi phí tiền nhân công và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh (các chỉ tiêu cơ bản **đều không đạt** kế hoạch đề ra).

Đặc biệt một số khoản phải thu lớn như: **Tổng Công ty lắp máy VN – CTCP** không chi trả trực tiếp về tài khoản thanh toán của Công ty, để công ty có thể trả nợ các khoản vay đã phát sinh ở các tổ chức tín dụng **mà đã tiến hành trả thẳng** cho nhà cung cấp, và trả thẳng tiền lương cho nhân công. Nên dẫn đến quá hạn nợ tại một loạt các ngân hàng, các công ty thuê mua tài chính, phát sinh nợ quá hạn 130% lãi trong hạn, cũng làm tăng chi phí lãi vay cho công ty. **Tại 31/12/2022** Ngân hàng TMCP Ngoại Thương đã phân cho Công ty Nợ nhóm 5 - Nợ có khả năng mất vốn. Làm hình ảnh, uy tín, tài chính của Công ty trong việc tìm kiếm việc cũng như thực hiện các loại bảo lãnh để thực hiện một hợp đồng mới là vô cùng khó khăn.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty nhìn chung là đã không hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Thiếu việc làm, thiếu vốn thực hiện, nợ xấu các tổ chức tín dụng, nợ thuế, bảo hiểm đối diện với những nguy cơ xấu nhất có thể sảy ra với một công ty khi số lỗ đã gần bằng số vốn điều lệ.

2/ Công tác Đầu tư phát triển SXKD và đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Công ty năm 2022:

- **Công tác đầu tư phát triển SXKD**

Năm 2022 căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động SXKD; Công ty không đầu tư các máy móc thiết bị theo kế hoạch.

- **Công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp**

* Tính đến ngày **31/12/2022** Công ty đã đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị đầu tư là: **949.851.200** đồng, cụ thể:

Tại Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi: Giá trị vốn góp là **300** triệu đồng. Trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Hùng Lợi, đến nay đã dừng hẳn. Do đó chưa tìm được nhà đầu tư để thoái vốn (Lilama69-1 đã trích lập dự phòng toàn bộ 300 triệu đồng góp vốn tại công ty này).

Công ty cũng đã thực hiện việc góp vốn vào Công ty LILAMA SOUTH EAST ASIA SDN BHD có trụ sở tại: Phòng 404A - 410A, tầng 4, Tòa nhà Wisma Jaya, đường Jalan Pemacha, Bandar Seria Begawan BS 8811, Vương quốc Brunei để tham gia thi công dự án Nhà máy sản xuất phân bón A/U tại Brunei, giá trị vốn của LILAMA69-1 đã đóng góp là:**28.080 USD**.Công ty đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh và việc hoạt động sản xuất kinh doanh này đã có hiệu quả. Tại ngày 16/08/2022 **Công ty đã nhận được 40% lợi nhuận góp vốn là 10,862 USD .**

Phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

TT	Chỉ tiêu tài chính	Đơn vị	Tỷ lệ/HS
1	Tỷ suất **ROS** - lợi nhuận sau thuế/Doanh thu : Cho biết 1 đồng doanh thu làm ra bao nhiêu đồng lợi nhuận: (-70.5/ 411) đang bị âm , không có lợi nhuận	%	(0,17%)
2	Tỷ suất **ROE** lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: Cho biết 1 đồng vốn chủ sở hữu bỏ ra thì làm ra bao nhiêu đồng lợi nhuận (-70.5/73.6) đang bị âm, không có lợi nhuận	%	(0,96%)
3	Tỷ suất **ROA**lợi nhuận sau thuê/ tổng tài sản: Cho biết 1 đồng tài sản đầu tư có thể cho ra bao nhiêu đồng lợi nhuận sau thuế **(-70.5 / 729),** đang bị âm , không có hiệu quả	%	(0.10%)
4	Hệ số nợ vay/Vốn chủ sở hữu :(D/E) **(313/ 73.6) =4.25 lớn hơn 1, thể hiện tài sản của doanh nghiệp chủ yếu là các khoản nợ vay vốn bên ngoài tài trợ**	Lần	4.25
5	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (DER) **656/ 73.6 =8.91 là rất lớn, thể hiện DN gặp khó khăn trong việc trả nợ và khả năng phá sản của DN cao**	Lần	8.91
6	Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản: (TD/TA) **656/ 729 tức là khoản nợ đã tài trợ cho 90% hoạt động của công ty**	Lần	0,90

7	Hệ số đầu tư ra ngoài doanh nghiệp/Vốn chủ sở hữu **(1.5/ 73.6)**	Lần	0,02

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán đã phản ánh hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty kết thúc tại ngày 31/12/2022, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tình hình tài chính hiện nay của Công ty là rất khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro và đã dẫn đến mất cân đối nghiêm trọng về tài chính; những khó khăn, tồn tại về tài chính từ những năm trước đến nay vẫn chưa được khắc phục triệt để: Nợ phải trả và hàng tồn kho lớn, chi phí lãi vay, chi phí QLDN rất cao. Hệ số nợ vay trên vốn điều lệ luôn ở mức cao, mất cân đối giữa khối lượng dở dang và chi phí dở dang tại một số công trình. Công ty luôn phải chịu áp lực rất lớn về dòng tiền trong việc thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn, đặc biệt các khoản nợ vay khí Công ty không trả nợ đúng hạn đã làm ảnh hưởng lớn đến uy tín cũng như tác động xấu tới hoạt động SXKD và gặp khó khăn trong việc huy động vốn, mua hàng hóa dịch vụ để thực hiện thi công công trình. Và đối diện kiện tụng pháp lý với các tổ chức tín dụng và nhà cung cấp... khi công ty không có nguồn trả nợ.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ, PHỐI HỢP CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1/ Đối với HĐQT:

- Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến văn bản để giải quyết các sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, ban hành các Nghị quyết, quyết định để chỉ đạo kịp thời tình hình SXKD của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ trong việc điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty;

- HĐQT tham gia các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc, trực tiếp kiểm tra tình hình các đơn vị sản xuất để nắm bắt tình hình thực tế và chỉ đạo giải quyết khó khăn và vướng mắc phát sinh;

- Chỉ đạo công bố thông tin theo Luật Chứng khoán đúng quy định và đầy đủ;

2/Đối với Ban Tổng giám đốc:

- Thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ và các qui định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT công ty.

- Quyết liệt chỉ đạo và thực hiện công tác khoán, thanh quyết toán, thu hồi vốn tại các công trình, thực hiện việc định biên CBCNV.

- Thực hiện triển khai công tác theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT đã đề ra, điều hành công tác hạch toán kế toán và các hoạt động quản lý khác của công ty theo đúng qui định.

- Xem xét và giải quyết dứt điểm các kiến nghị của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC về Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ và Vấn đề khác được nêu trong Báo cáo kiểm toán.

3/ Quan hệ phối hợp giữa Ban kiểm soát và HĐQT - Ban Tổng giám đốc Công ty

+ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định.

+ Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, của Ban Tổng giám đốc để cùng nắm bắt được tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đưa ra các ý kiến đóng góp để HĐQT cân nhắc, xem xét trước khi ban hành Nghị Quyết, Quyết định.

IV. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022

1/ Năm 2022. Ban kiểm soát đã thực hiện công tác sau:

+ Tổ chức và lập kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

+ Tổ chức các cuộc họp định kỳ để phân công công tác giữa các thành viên Ban kiểm soát, thường xuyên trao đổi và thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

+ Xem xét, đánh giá Báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama 69-1 ngày 21/04/2022 thông qua.

+ Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thực hiện giám sát và trực tiếp trao đổi với Ban lãnh đạo Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, thiếu sót để kiến nghị những giải pháp phù hợp đối với công ty.

+ Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng quy chế, quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành;

+ Kết hợp với đoàn kiểm tra của HĐQT công ty, đến một số các dự án, đội công trình trọng điểm, kiểm tra, nắm bắt các thông tin nhằm kịp thời phát hiện và trấn chỉnh để thực hiện đúng những nội dung định hướng của HĐQT, Ban lãnh đạo công ty. (Năm 2022 do tình hình dịch bệnh kéo dài, nên BKS và HĐQT không đi đến các Dự án để nắm bắt được)

2/Việc chi trả tiền lương và thù lao cho ban kiểm soát năm 2022:

Năm 2022 Công ty đã thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, theo đó:

+ Trưởng ban kiểm soát được trả tiền lương là: 15.284.000 đồng/tháng

+ Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao là: 2.700.000 đồng/tháng

+ Tổng thù lao của Ban kiểm soát trong năm là: **79.400.000** đồng, chi tiết như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền/ năm (Đồng)
1	Nguyễn Văn Đạt	Trưởng BKS	14.600.000
2	Ngô Anh Đức	TV BKS	32.400.000
3	Nguyễn Cao Trường	TV BKS	32.400.000
	Tổng cộng		**79.400.000**

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Để công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

* Hội đồng quản trị tiếp tục triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị một cách trực tiếp tại các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị. Trong đó tiếp tục chú trọng kiểm tra giám sát việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn và tổ chức sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tham gia cùng với Ban điều hành, tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm trong nước và nước ngoài. Trong đó quan tâm, chú trọng đến thị trường việc làm tại các nước có sự phù hợp với lợi thế của Công ty nhằm ổn định sản xuất, đạt được chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận. Góp phần từng bước cải thiện tình hình tài chính của Công ty.

Theo sát mọi diễn biến về tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị để thống nhất ban hành các Nghị quyết/ Quyết định sát với thực tiễn, nhằm định hướng cho Ban Tổng giám đốc tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo đạt được các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới của Chính phủ và các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị công ty, đảm bảo sản xuất kinh doanh của công ty và luôn tuân thủ đúng pháp luật.

Phối hợp với Ban điều hành tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình hành động tăng cường tiết giảm chi phí, nâng cao hơn nữa hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm chỉ tiêu lợi nhuận. Thực hiện tốt công tác về quan hệ cổ đông nhằm xử lý một cách khách quan, toàn diện và kịp thời mọi vướng mắc (nếu có) giữa cổ đông với công ty.

* Trong công tác điều hành, Ban giám đốc cần có biện pháp quản trị quản lý điều hành công ty cho phù hợp với tình hình tài chính hiện nay, thực hành tiết kiệm, đồng thời nâng cao khả năng thanh toán cho Công ty, quản lý tốt lượng tiền mặt vài tài sản

ngắn hạn sao cho vừa đảm bảo tỷ lệ thanh khoản hợp lý, vừa không gây thất thoát lãng phí. Đẩy nhanh việc cơ cấu lại tài sản của Công ty trên cơ sở đánh giá lại giá trị và giá trị sử dụng của các tài sản, nhu cầu sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty từ đó xác định số lượng, chủng loại tài sản cần giữ lại phục vụ cho hoạt động của Công ty, số tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng hiệu quả thấp sẽ được xem xét giải quyết bằng việc thanh lý, nhượng bán, phát mại... để có nguồn vốn phục vụ cho việc cơ cấu lại các khoản nợ. Việc cơ cấu lại tài sản là yêu cầu bắt buộc và cần làm ngay.

* Đối với công tác tài chính và thu hồi công nợ: Đề nghị HĐQT, Ban giám đốc chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong việc đôn đốc nghiệm thu, thanh quyết toán và đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn tại các công trình đã và đang thi công. Thường xuyên rà soát, đối chiếu và phân tích công nợ đầy đủ đúng quy định, đồng thời tiết giảm chi phí nhân công, chi phí quản lý QLDN, giảm dự nợ vay ngắn hạn, giảm chi phí lãi vay.

* Đối với công tác mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm: Đề nghị Ban giám đốc tiếp tục duy trì và mở rộng mối quan hệ với các khách hàng mới trong lĩnh vực: Chế tạo; Sửa chữa; Lắp máy các hạng mục của các nhà máy nhiệt điện, hóa chất, xi măng...xem xét ký hợp đồng với các dự án có nguồn vốn minh bạch, có tính thanh khoản cao, hạn chế tham gia đối với các dự án nguồn vốn không rõ ràng và có tính thanh khoản thấp để đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty.

* Đối với công tác nhân lực, đề nghị xem xét định biên số lượng lao động gián tiếp tại các phòng cho phù hợp với quy mô và đáp ứng được yêu cầu công việc của Công ty.

* Tiếp tục đẩy nhanh quá trình thoái vốn tại dự án đã đầu tư ra ngoài doanh nghiệp không hiệu quả của Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Năm 2023, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định, cụ thể như sau:

+ Kiểm tra Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty;

+ Đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

+ Phối hợp với HĐQT kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng tháng, quý và năm tại các đơn vị theo lịch làm việc của HĐQT;

+ Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty;

+ Tham gia các cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt tình hình SXKD, qua đó phối hợp và trao đổi các vấn đề còn vướng mắc với Ban Tổng giám đốc để tìm cách giải quyết cho phù hợp;

+ Trong quá trình thực hiện, Ban kiểm soát có thể kiểm tra thêm một số nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát tùy vào tình hình cụ thể.

Trên đây là báo cáo của ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát trong năm 2022 của Công ty cổ phần LILAMA 69-1, Ban kiểm soát xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!

T/M Ban kiểm soát

Trưởng ban

Nguyễn Văn Đạt

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr - HĐQT

Bắc ninh, ngày tháng 05 năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả tiền lương, thù lao năm 2022, phương án chi trả năm 2023 cho các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hiện hành;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc chi trả thù lao và tiền lương cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT như sau:

1. Báo cáo về thực hiện chi trả thù lao và tiền lương năm 2022

Năm 2022 Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao cho Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Thư ký HĐQT theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng	Ghi chú
1	Phạm Đình San	Chủ tịch HĐQT	300.803.000		300.803.000	Chuyên trách
2	Phạm Thế Kiên	Tổng Giám đốc	272.097.000	48.000.000	320.097.000	Kiêm nhiệm
3	Cao Đài	Phó CT HĐQT		48.000.000	48.000.000	
4	Ngô Minh Tâm	Kế toán trưởng	211.271.000	33.400.000	244.671.000	Chuyên trách
5	Lê Việt Bắc	TV HĐQT	183.176.000	48.000.000	231.176.000	Kiêm nhiệm
6	Ngô Quang Hưng	Phó TGĐ	246.759.000		246.759.000	Chuyên trách
7	Ngô Phú Phong	Phó TGĐ	233.814.000		233.814.000	Chuyên trách
8	Dương Thanh Phương	Phó TGĐ	152.597.000		152.597.000	Chuyên trách
9	Vũ Ngọc Doanh	Phó TGĐ	279.631.000		279.631.000	Chuyên trách
10	Nguyễn Văn	TBKS	200.857.000	14.600000	215.457.000	Kiêm

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng	Ghi chú
	Đạt					nhiệm
11	Ngô Anh Đức	TV BKS		32.400.000	32.400.000	Không kiêm nhiệm
12	Nguyễn Cao Trường	TV BKS	192.860.000	32.400.000	225.260.000	Kiêm nhiệm
13	Vũ Xuân Goòng	Thư ký HĐQT	121.793.000	32.400.000	154.193.000	Kiêm nhiệm
Cộng lương, thù lao			**2.395.658.000**	**289.200.000**	**2.684.858.000**	

2. Phương án chi thù lao và tiền lương năm 2023

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị dự kiến phương án chi trả tiền lương và thù lao như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng	Ghi chú
1	Phạm Đình San	Phó Chủ tịch HĐQT; TGĐ	214.543.000	48.000.000	262.543.000	Kiêm nhiệm
2	Ngô Minh Tâm	TVHĐQ; KTT	174.466.000	48.000.000	222.466.000	Kiêm nhiệm
3	Phạm Thế Kiên	TV HĐQT	156.915.000		156.915.000	
4	Lê Việt Bắc	TVHĐQT	175.122.000	48.000.000	223.122.000	Kiêm nhiệm
5	Nguyễn Văn A	TVHĐQT		48.000.000	48.000.000	
6	Ngô Quang Hưng	Phó TGĐ	229.938.000		229.938.000	Chuyên trách
7	Ngô Phú Phong	Phó TGĐ	177.029.000		177.029.000	Chuyên trách
8	Nguyễn Văn B	TBKS	141.719.000		141.719.000	Chuyên trách
9	Ngô Anh Đức	TV BKS		32.400.000	32.400.000	Không kiêm nhiệm
10	Nguyễn Văn C	TV BKS		32.400.000	32.400.000	Kiêm nhiệm
11	Nguyễn Văn D	Thư ký HĐQT		32.400.000	32.400.000	Kiêm nhiệm
Cộng tiền lương, thù lao			**1.269.732.000**	**289.200.000**	**1.558.932.000**	

(Số tiền lương năm 2023 của Cán bộ quản lý Công ty đã được tính giảm 20% so với mức lương chi trả năm 2022, được biểu quyết thông qua theo Biên bản họp HĐQT kỳ họp thứ 19 ngày 17/02/2023 của Hội đồng quản trị)

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, biểu quyết thông qua báo cáo thực hiện chi trả thù lao và tiền lương năm 2022 cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT và dự kiến mức chi trả thù lao, tiền lương năm 2023 cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT như đề xuất nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: HĐQT

Bắc ninh, ngày tháng 05 năm 2023
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA69-1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr - HĐQT

Bắc Ninh, ngày tháng 05 năm 2023

(**DỰ THẢO**)

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
Công ty cổ phần LILAMA 69-1

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

Sau khi xem xét hồ sơ giới thiệu năng lực của 3 Công ty kiểm toán, đó là:

1. Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) có địa chỉ tại: số 3BT2 - Khu đô thị Pháp Vân, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam có địa chỉ tại tầng 15 - toà nhà Vinaconex 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC có địa chỉ tại Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Trên đây là 3 công ty kiểm toán độc lập có đủ các điều kiện, năng lực, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán doanh nghiệp niêm yết năm 2023.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, biểu quyết thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán đã nêu thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

Trân trọng cảm ơn./.

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2025
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA69-1

Số: /TTr - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày tháng 05 năm 2023

(**DỰ THẢO**)

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 69-1;

Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán *(Chi tiết kèm theo).*

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:
- *Như trên*
- *Lưu: HĐQT*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng 5 năm 2023

GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

Kính gửi : **Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

Tên cổ đông :.....

Địa chỉ :…….....

Số CMTND/Hộ chiếu:…….....Cấp ngày: .....Nơi cấp:…….....

Giấy CNĐKKD *(nếu cổ đông là tổ chức)*:.....

Hiện đang sở hữu : ..... cổ phần, tương ứng với ..... % vốn điều lệ

Đăng ký sẽ tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần LILAMA 69-1 vào 08 giờ 30 phút ngày 29/5/2023.

CỔ ĐÔNG ĐĂNG KÝ
(*ký, ghi rõ họ tên; ký, đóng dấu nếu là tổ chức)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

....., Ngày tháng 5 năm 2023

GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-1

Kính gửi : **Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
Công ty Cổ phần LILAMA 69-1

1. Người ủy quyền (tên cá nhân/tổ chức): .....

Số CCCD/Hộ chiếu.....Cấp ngày...../...../.....,tại.....

Giấy CNĐKKD (nếu cổ đông là tổ chức)……

Địa chỉ:.....

Hiện sở hữu:……cổ phần của **CÔNG TY CP LILAMA69-1,** mã chứng khoán **L61**

2. Người được ủy quyền:

2.1. Ông Phạm Đình San – Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc công ty ☐

2.2. Ông Ngô Minh Tâm - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng công ty ☐

(Nếu ủy quyền cho ai thi đánh dấu "x" vào ô vuông tương ứng ☐

2.3. Người khác (nếu ủy quyền cho người khác thì ghi đầy đủ thông tin theo quy định ở dưới):

Họ và Tên.....

Số CCCD/Hộ chiếu.....Cấp ngày...../...../....., tại.....

3. Nội dung ủy quyền: Tham dự và thực hiện quyền của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thương niên năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 69-1 tổ chức vào ngày ***29/5/2023.***

4. Thời hạn ủy quyền: Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 69-1.

5. Trách nhiệm của người ủy quyền và người được ủy quyền

Cá nhân/tổ chức ủy quyền xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc ủy quyền này. Cá nhân/tổ chức được ủy quyền có thể ủy quyền lại cho cá nhân/tổ chức khác thực hiện công việc theo giấy ủy quyền này.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**BÊN ỦY QUYỀN**
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)	(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)